

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM



**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

2023

MỤC LỤC

01 THÔNG TIN CHUNG

02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH

03 BÁO CÁO CỦA
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

04 ĐÁNH GIÁ CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

06 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG

07 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát về công ty
Quá trình hình thành và phát triển
Các giải thưởng, thành tựu đạt được
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Mô hình tổ chức và bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các nhân tố rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM
Tên Tiếng Anh	SOUTHERN SEED CORPORATION
Mã cổ phiếu	SSC
Vốn điều lệ	149.923.670.000 VNĐ
Trụ sở chính	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	(028) 38442414
Website	www.ssc.com.vn
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0302634683 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/06/2002, thay đổi lần thứ 12 ngày 20/02/2024

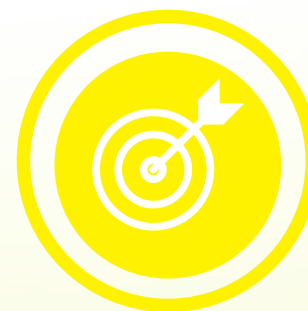


Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC) tự hào là bạn của nhà nông, với mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp Việt Nam vững chắc, góp phần vào sứ mệnh đưa Việt Nam trở thành quốc gia xuất khẩu nông sản hàng đầu thế giới. Nhìn lại quãng đường phát triển vừa qua, SSC đã cải tiến chuỗi giá trị, trở thành Công ty được tổ chức theo mô hình nghiên cứu chọn tạo giống – sản xuất – cung ứng hạt giống tiên tiến, nỗ lực tiếp cận để vươn đến trình độ công nghệ hạt giống chất lượng cao của thế giới. Để thực hiện được những mục tiêu to lớn trên, Công ty nghiên cứu các vùng sinh thái với chất lượng thổ nhưỡng phù hợp để xây dựng các Chi nhánh, trung tâm nghiên cứu, chọn tạo và sản xuất giống, với cam kết theo đuổi chất lượng sản phẩm và dịch vụ hạt giống tốt nhất, mang lại nhiều giống cây trồng chất lượng cho nông dân và mang lại giá trị toàn thể người lao động và cổ đông. Về mặt phân phối, Công ty chú trọng đáp ứng nhu cầu của nhà nông trong nước đồng thời tiếp tục đưa thương hiệu đi xa hơn trên trường quốc tế tại các nước bạn. Hơn nữa, SSC luôn tự hào trong suốt hành trình đổi mới và phát triển, là một nền văn hóa doanh nghiệp gắn kết để thành công. Mọi thứ chúng tôi cùng các nhà khoa học có và đang làm tại SSC được vun đắp bởi niềm tin vào một tương lai tốt đẹp và niềm say mê cống hiến không ngừng trong việc phát triển các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất trên thị trường.



TẦM NHÌN

Trở thành một trong ba công ty giống hàng đầu cung cấp các loại hạt giống lúa, bắp, rau và hoa chất lượng cao với mục tiêu nâng cao giá trị nông sản, phát triển bền vững cho nông dân.



SỨ MỆNH

Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt, cùng nhà nông làm giàu.



TRIẾT LÝ KINH DOANH

- ❖ Đặt lợi ích nhà nông làm nền tảng cho sự phát triển.
- ❖ Tối đa hóa giá trị dài hạn của Công ty.
- ❖ Tạo môi trường làm việc để cán bộ nhân viên phát triển và có thu nhập tương xứng.
- ❖ Lấy mức độ chuyên nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá lãnh đạo và cán bộ nhân viên.
- ❖ Có trách nhiệm và chia sẻ thành công với cộng đồng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- ❖ Bản sắc văn hóa: Đổi mới - Minh bạch
- ❖ Thái độ với khách hàng và đối tác: Chuyên nghiệp – Trung thực – Tận tụy – Hợp tác – Phát triển
- ❖ Thái độ đối với công việc: Trách nhiệm – Chủ động – Sáng tạo – Đam mê – Hiệu quả
- ❖ Thái độ đối với đồng nghiệp: Tôn trọng – Hợp tác – Tin cậy – Học hỏi – Tương trợ
- ❖ Thái độ đối với cổ đông và nhà đầu tư: Trung thành – Minh bạch



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976 - 2000

1976

Công ty Giống cây trồng phía Nam được thành lập vào ngày 14/05/1976 với nhiệm vụ cung ứng giống cây trồng cho các tỉnh phía Nam từ Thành phố Đà Nẵng trở vào.

1978

Công ty Giống cây trồng phía Nam được hợp nhất và trở thành Chi nhánh 1 của Công ty Giống cây trồng Trung Ương trực thuộc Bộ Nông Nghiệp.

1981

Công ty đổi tên thành Xí nghiệp Giống cây trồng I.

1989

Thành lập Công ty Giống cây trồng Trung Ương II.

1993

Công ty đổi tên thành Công ty Giống cây trồng miền Nam.

1995: Ngày 01/03/1995, Công ty vinh dự trở thành Thành viên Hiệp hội Giống cây trồng Châu Á Thái Bình Dương (APSA).

2019

SSC vinh dự là 1 trong 259 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin.

Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam (SRC) của SSC sáp nhập với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (viết tắt là VRDC).

Thành lập Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (VINARICE) từ một số phòng chức năng, Chi nhánh của SSC tại Cụm Công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. VINARICE là công ty thuộc Tập đoàn Vinaseed.

2002 - 2010

2002

Ngày 23/08/2002, Công ty trở thành Thành viên Hiệp hội giống cây trồng Việt Nam. Công ty tiến hành cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam SSC với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng, là công ty lớn nhất của ngành Giống cây trồng Việt Nam.

2005

Tháng 3/2005, Công ty chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP.HCM với mã chứng khoán là SSC.

2007

Công ty phát hành 4.000.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ của công ty lên 100.000.000.000 đồng.

2010

Công ty phát hành thêm 4.499.427 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và 492.940 cổ phiếu ưu đãi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Cán bộ công nhân viên, nâng vốn điều lệ lên 149.923.670.000 đồng.

2020 - 2021

2020

Chuyển giao thị trường 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long cho Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) vào tháng 01/2020. SSC đầu tư và chiếm 30% trong tổng vốn điều lệ của Vinarice.

Thành lập Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (viết tắt CTVS), hoạt động từ ngày 01/07/2020.

2021

Tăng cường mảng sản xuất, kinh doanh rau hoa tại Chi nhánh Lâm Hà theo định hướng chiến lược của Tập đoàn PAN.

Đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, phục vụ cho công tác nghiên cứu lúa khu vực ĐBSCL của Tập đoàn Vinaseed & các Công ty thành viên SSC, Vinarice

2012 - 2016

2012

Công ty được công nhận là Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ.

Thành lập chi nhánh Campuchia và chi nhánh miền Trung.

2013

Thành lập Văn phòng Đại diện tại Lào và chi nhánh Trung tâm Giống Rau Hoa – SSC.

2014

Thành lập Nhà máy chế biến Trà Vinh, vinh dự được nhận huân chương Độc lập Hạng Ba.

2015

Công ty thành lập Phòng Marketing và Phát triển sản phẩm. Bên cạnh đó, Công ty tiến hành sáp nhập Trung tâm Giống Rau Hoa vào Trung tâm Nghiên cứu Giống cây trồng miền Nam và thành lập trại Giống cây trồng Tân Hiệp (Bình Dương).

2016

Công ty tiếp nhận Chi nhánh Đồng Bằng Sông Cửu Long của NSC.

2022

Tập trung hoàn thiện Trung tâm Sản xuất Chi nhánh Cờ Đỏ với các máy móc thiết bị hiện đại, gia tăng năng suất tạo ra thành phẩm hạt giống chất lượng.

Củng cố và khai thác hiệu quả Chi nhánh Phú Giáo, chi nhánh Lâm Hà thông qua quy hoạch cải tạo đất và đầu tư công nghệ canh tác mới.

SSC ký kết hợp tác phát triển sản phẩm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu với Trung tâm Công nghệ sinh học TP.HCM - Biotech.

2017 - 2018

2017

Vinh dự được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn trao tặng Bằng khen Doanh nghiệp đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, góp phần phát triển nền nông nghiệp nông thôn (theo Quyết định số 5077/QĐ-BNN-TC, ngày 06/12/2017).

2018

Chủ tịch UBND TP.HCM tặng Chứng nhận Doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh Tiêu biểu năm 2018 (Quyết định số 4386/QĐ-BNN-TCCB, ngày 06/10/2018).

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Danh hiệu Doanh nghiệp vì Nhà nông (Quyết định số 4263/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Giải thưởng Bông lúa vàng Việt nam 2018 (Quyết định số 4264/QĐ-BNN-TCCB, ngày 30/10/2018).

2023

Đầu tư xây dựng Nhà lưới, diện tích 02 ha sản xuất ớt chuông thương phẩm Chi nhánh Lâm Hà; mở thêm ngành hàng mới của Công ty ngoài hoạt động chính là sản xuất kinh doanh hạt giống cây trồng.

Cải tạo văn phòng Chi nhánh miền Trung, xây dựng hệ thống lò sấy vĩ ngang 90 tấn/mẻ để khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.



CÁC GIẢI THƯỞNG, THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC

Suốt những năm qua, với những nỗ lực đóng góp trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, Công ty đã vinh dự đón nhận phần thưởng cao quý của Đảng, Chính phủ, ghi nhận của cộng đồng doanh nghiệp với những đóng góp của SSC đối với cộng đồng, xã hội.

Huân chương lao động

- 1980: Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động Hạng 3 cho Công ty.
- 2001: Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng 1 cho Công ty.
- 2005: Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho tập thể CBNV Công ty.
- 2013: Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập Hạng 3 cho Công ty.
- 2014: Đón nhận Huân chương Độc lập Hạng ba và Lễ Khánh thành Trung tâm Giống Rau Hoa – SSC.



Bảng khen bộ trưởng

- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng bằng khen đạt Thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, góp phần phát triển nông nghiệp, nông thôn.
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tặng Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam
- Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ tặng Bằng khen tập thể đã có nhiều thành tích trong ứng dụng và kết nối cung cầu công nghệ;
- Giải thưởng “Thương hiệu Bạn nhà nông Việt Nam” do Bộ Công Thương trao tặng.



Danh hiệu Doanh nghiệp vì nhà Nông

- 2018: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao tặng Danh hiệu Doanh nghiệp vì nhà nông.
- 2008: Cúp vàng “Thương Hiệu Chứng Khoán Uy Tín & Công Ty Cổ Phần hàng đầu Việt Nam”.
- 2008: Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam – Lào – Campuchia” năm 2008 do Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ công nhận.



Xây dựng nông thôn mới

- 2015: Bằng khen Doanh nghiệp đã có đóng góp tích cực Xây dựng Nông thôn mới từ năm 2010 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ Quốc (theo Quyết định số 1142/QĐ-TTg, ngày 21/07/2015) do Thủ tướng Chính phủ phong tặng.
- 2015: Bằng khen đã có thành tích trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới” Giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và Bảo vệ Tổ quốc (theo Quyết định số 1687/QĐ-TTg, ngày 01/11/2015) do Thủ tướng Chính phủ phong tặng.



Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam

- 2018: Vinh dự nhận giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam.



Bảng khen xây dựng & triển khai cánh đồng lớn 2020

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận trao tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và triển khai Cánh đồng lớn giai đoạn 2018-2020.



Các giải thưởng 2023

- Giấy Khen của Sở NN-PTNT tỉnh Hậu Giang đã có nhiều đóng góp trong 20 năm xây dựng và phát triển khuyến nông tỉnh Hậu Giang (Quyết định số 354/QĐ-SNNPTNT, ngày 25/8/2023 của Sở Sở NN-PTNT tỉnh Hậu Giang).
- Sản phẩm giống lúa Đài Thơm 8 đạt Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam năm 2023. (Quyết định số : 405/THNNVN, ngày 18/10/2023 của Tổng Hội Nông nghiệp & PTNT Việt Nam)



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

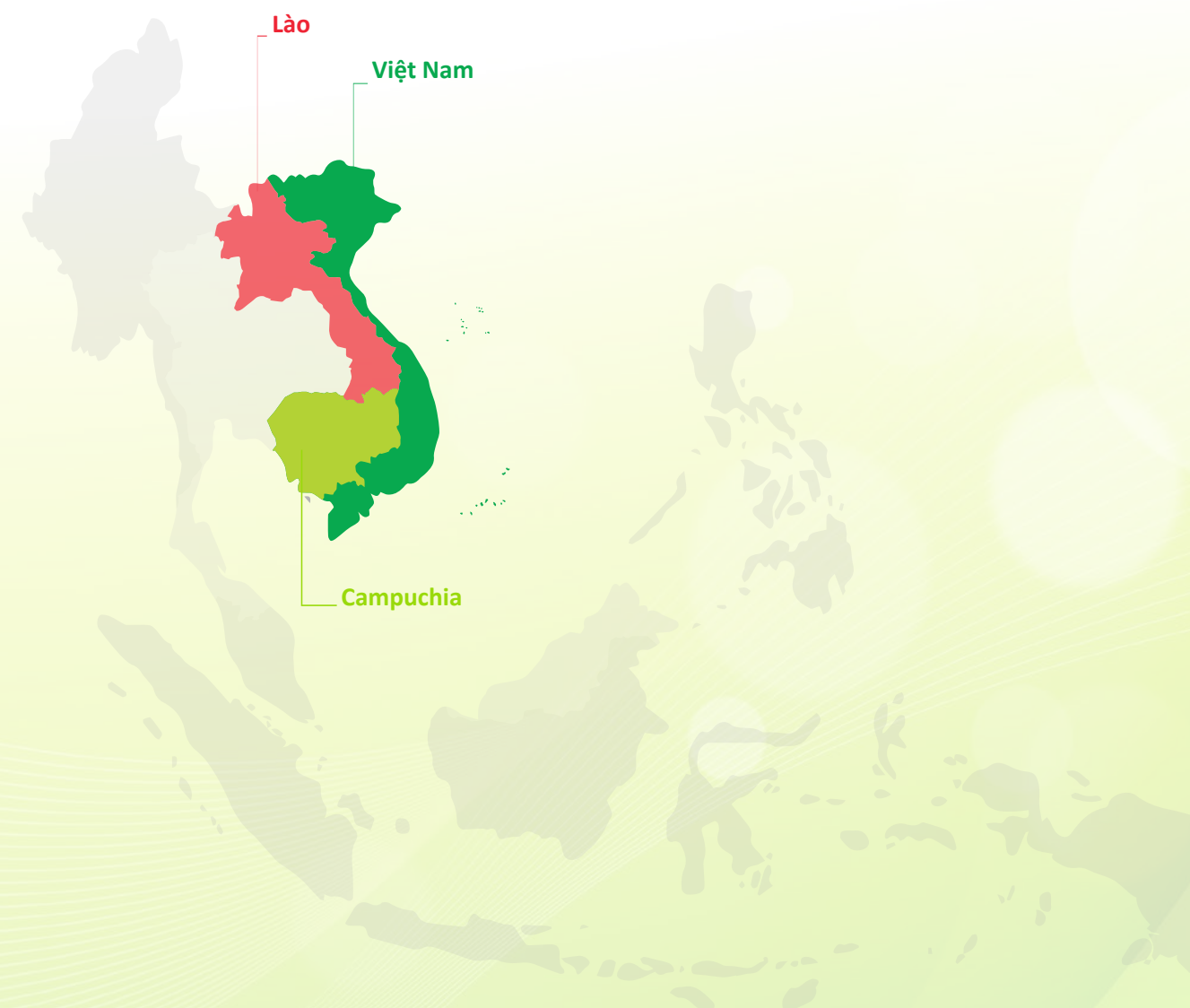
Ngành nghề kinh doanh chính

Hiện tại, Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam kinh doanh ở 2 lĩnh vực:

- ❖ **Hạt giống cây trồng:** Nghiên cứu, lai tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng các loại (lĩnh vực chính).
- ❖ **Nông sản, vật tư và dịch vụ nông nghiệp:** Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong canh tác và kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị khép kín; Kiểm tra chất lượng hạt giống, cây giống; Sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật và phân bón; Thiết kế, chế tạo, lắp đặt, xuất nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị chế biến hạt giống và nông sản; Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu nông sản, vật tư nông nghiệp.



Địa bàn kinh doanh



Địa bàn hoạt động kinh doanh của SSC chủ yếu nằm ở các tỉnh Đông Nam bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và một số quốc gia trong khu vực như Lào và Campuchia. Không chỉ đảm bảo nguồn cung ứng hạt giống trong nước, SSC có mục tiêu mở rộng ra thị trường quốc tế, đưa các sản phẩm bản quyền của Việt Nam được tiếp cận nhanh tới các thị trường mới.

Cơ cấu doanh thu theo địa bàn

STT	Địa bàn hoạt động	Doanh thu (Triệu đồng)	Tỷ lệ doanh thu (%)
1	Các tỉnh Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và các vùng khác	281.763	93%
2	Campuchia	20.209	7%



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

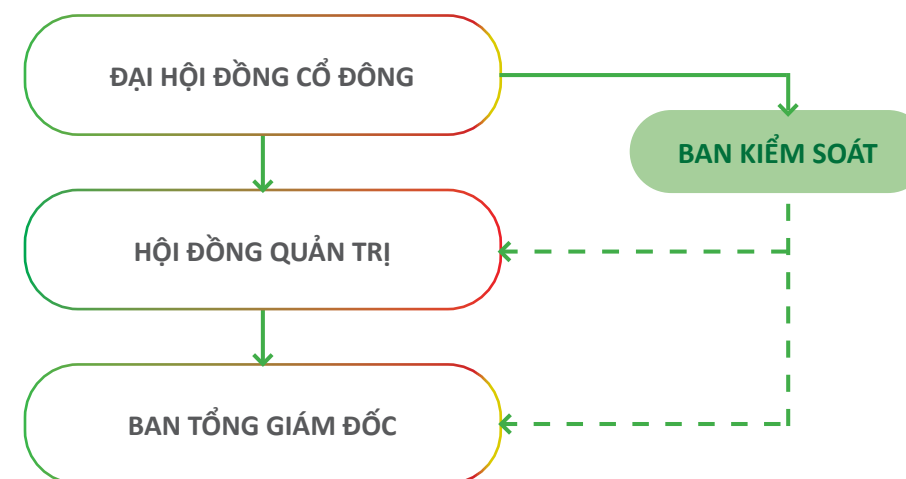
Các chi nhánh của Công ty

Hiện tại, công ty đang sở hữu nhiều chi nhánh, văn phòng với mục tiêu đáp ứng nguồn cầu tại từng khu vực một cách tốt nhất, cụ thể, công ty có tổng cộng có 10 chi nhánh, văn phòng.

STT	Chi nhánh	Địa chỉ
1	Chi nhánh Miền Trung	Cụm Công Nghiệp Trảng Nhứt II- xã Điện Hòa, huyện Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.
2	Chi nhánh Củ Chi	Xã Phước Thạnh, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
3	Chi nhánh Cờ Đỏ	Xã Thạnh Phú, Huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ
4	Chi nhánh Cai Lậy	Phường Nhị Mỹ, Thị Xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang
5	Chi nhánh Lâm Hà	Xã Tân Văn, Huyện Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng
6	Chi nhánh Phú Giáo	Xã Tân Hiệp, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương
7	Trung tâm Nghiên cứu Giống Cây trồng miền Nam	Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
8	Chi nhánh Trà Vinh	Lô C Đường số 1, Khu Công Nghiệp Long Đức, Xã Long Đức, Thành phố Trà Vinh
9	Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt Giống Rau Hoa (CTVS)	Số 20 Cộng Hòa, phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
10	Chi nhánh Campuchia	63A, Đường 21, Quận Toul Kok, Thủ đô Phnom Penh, Vương Quốc Campuchia



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam hoạt động theo mô hình quản trị được xây dựng và tổ chức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hiện hành với các vị trí quan trọng gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. Là một Công ty đại chúng niêm yết khá lâu trên thị trường chứng khoán, Công ty áp dụng chặt chẽ, bám sát quy định, hướng dẫn của các Quy định hiện hành về cấu trúc Hội đồng quản trị cũng như vai trò của Ban Kiểm soát. Cụ thể:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.

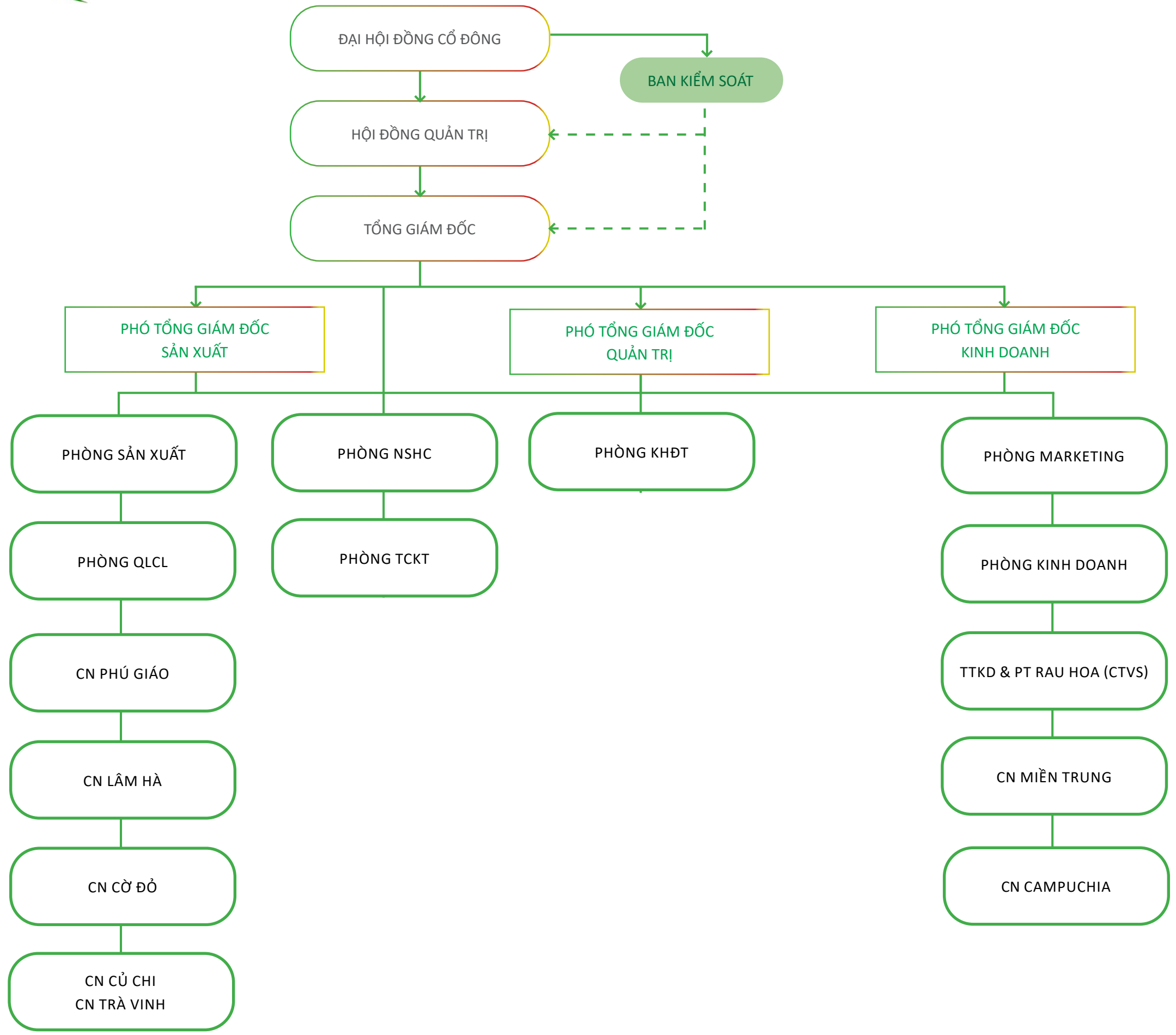
Hội đồng quản trị (HĐQT): HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 05 thành viên. Trong đó, có 03 thành viên HĐQT độc lập không điều hành. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm giám sát và chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát (BKS): Ban Kiểm soát cũng là một thiết chế quan trọng đóng vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên không phải là người có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, hoạt động độc lập với bộ máy điều hành và có chức năng quan trọng là thực hiện công tác giám sát để bảo vệ quyền lợi cho cổ đông, bảo vệ công ty và những người có quyền lợi liên quan đến SSC.

Ban Tổng Giám đốc (BTGD): Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần giống cây trồng miền Nam là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty có 01 Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ





CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM (SSE) (*)

Địa chỉ	282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Lĩnh vực SXKD chính	Sản xuất máy nông nghiệp, lâm nghiệp, máy chế biến thực phẩm, đồ uống; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị
VĐL thực góp	3.349.764.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Công ty	83,74%

(*) Công ty cổ phần Cơ Khí Giống Cây Trồng miền Nam (SSE) chưa thực hiện xong thủ tục phá sản, đang chờ Tòa án Nhân dân TP HCM tuyên bố phá sản; Giấy biên nhận thụ lý hồ sơ phá sản, chờ cử người Đại diện theo pháp luật mới do người đại diện theo pháp luật cũ đã mất, ngày 19/08/2019.

Công ty liên kết

CÔNG TY TNHH LÚA GẠO VIỆT NAM (VINARICE)

Địa chỉ	Cụm công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
Lĩnh vực SXKD chính	Chế biến kinh doanh hạt giống và nông sản
VĐL thực góp	99.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu của Công ty	30%



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Duy trì tốc độ tăng trưởng dương:

- ❖ Doanh thu tăng trưởng bình quân: hơn 15% (tỷ lệ sản phẩm độc quyền là >80%)
- ❖ Tăng trưởng sản phẩm chủ lực (bắp, rau, đậu) có tỷ suất lợi nhuận cao, để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng hàng năm bình quân 20%;

Tập trung phát triển sản phẩm mới:

- ❖ Bắp nếp: CX247, Max 68, SSC 287. Bắp nếp tím dẻo HN66.
- ❖ Bắp ngọt Darling 10, Min 5
- ❖ Bắp vàng: SSC 586 sinh khối;
- ❖ Lúa lai: KCR06-1, HR182;
- ❖ Nhóm rau: Bí Pum 888, bí đao lai Wax 242, Wax 241, Bí đỏ Pum 2204, Bí ăn non Pu01, bí ăn nụ SSC08, Ớt Rocket 358, dưa leo CUC 68, khổ qua BG031:
- ❖ Lúa thuần: Đài Thơm 8, Hương Châu 6, VN121.

Lợi nhuận biên (lãi gộp): trên 30%

- ❖ Chi phí bán hàng: tối đa 10% trên doanh thu thuần hàng năm;
- ❖ Chi phí quản lý: tối đa 13% trên doanh thu thuần hàng năm.





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (TT)

Chiến lược đến 2025, tầm nhìn đến 2030

Mục tiêu chiến lược: Không chỉ tập trung về mảng lúa, SSC trở thành công ty hàng đầu chuyên cung cấp hạt giống rau, bắp nếp chất lượng cao ở Việt Nam và xuất khẩu ra nước ngoài.

Mục tiêu thị phần: Là Công ty nằm trong top 3 Công ty có doanh số hạt rau lớn nhất khu vực phía Nam.

Mục tiêu tăng trưởng: Đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân trên 25% đối với sản phẩm chiến lược.

Mục tiêu sản phẩm:

- ❖ Nâng cơ cấu doanh thu hạt giống rau lai F1 lên 80% doanh thu và tập trung vào doanh thu hạt rau có giá trị công nghệ và đầu tư cao.
- ❖ Phát triển mở rộng kinh doanh nông sản, tham gia chuỗi cung ứng giá trị cao.

Mục tiêu quản trị

- ❖ Triển khai áp dụng chuyển đổi số, số hóa các dữ liệu trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp để tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro;
- ❖ Nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức, tập trung đào tạo nguồn lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật.
- ❖ Liên tục cải tiến, đổi mới về tổ chức và quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu thay đổi.
- ❖ Hoàn thiện đồng bộ quy chế, tăng cường kiểm soát chấp hành quy chế;
- ❖ Xây dựng văn hóa kỷ cương và trách nhiệm trong doanh nghiệp.

Hoạt động chiến lược

- ❖ Khai thác tối đa tiềm lực sản phẩm nghiên cứu, tập trung sản phẩm có hàm lượng công nghệ và giá trị cao
- ❖ Liên kết và hợp tác với các Viện nghiên cứu, Trường Đại Học, các tổ chức quốc tế đầu ngành, các đơn vị kinh doanh giống hàng đầu để trao đổi vật liệu nghiên cứu và kinh doanh liên kết đa dạng hóa sản phẩm và tạo ưu thế xuất khẩu
- ❖ Đổi mới công tác quản trị, tập trung tối đa đầu tư cho nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ mạnh

Các mục tiêu phát triển bền vững

- ❖ Đối với hoạt động sản xuất: Với tình hình thời tiết ngày một biến đổi thất thường, Công ty hướng đến nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm giống có khả năng chống chịu tốt, cả về thời tiết và sâu bệnh. Từ đó, khuyến khích nhà nông hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu. Bên cạnh đó, không ngừng cải tiến quy trình sản xuất giống thân thiện với môi trường, với mục tiêu xây dựng quy trình “sản xuất xanh” trong tương lai.
- ❖ Đối với người lao động: Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định trong Bộ Luật lao động và Luật Bảo hiểm xã hội, đảm bảo về số giờ làm việc, bảo hiểm xã hội. Bên cạnh đó, chú trọng môi trường làm việc an toàn và đạt tiêu chuẩn vệ sinh, đồng thời trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cần thiết trong quá trình sản xuất. Chăm sóc đời sống tinh thần của người lao động bằng cách tổ chức các chương trình văn nghệ, thể thao nội bộ.
- ❖ Đối với khách hàng: Khách hàng của Công ty là người nông dân. Với công ty, người nông dân còn là một người bạn đồng hành cùng công ty qua mỗi mùa vụ. Vì vậy, Công ty luôn đẩy mạnh nghiên cứu hạt giống chất lượng đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng và nâng cao năng suất sản phẩm.
- ❖ Đối với Nhà đầu tư/Cổ đông hiện hữu của Công ty: Trong thực trạng nhiều ảnh hưởng tiêu cực từ tình hình bất cân xứng thông tin của nhà đầu tư và doanh nghiệp tại Việt Nam, SSC luôn công khai minh bạch thông tin theo đúng các quy định của luật chứng khoán, thị trường chứng khoán cũng như đáp ứng thông tin được truyền tải đầy đủ đến Nhà đầu tư, đảm bảo tốt nghĩa vụ công bố thông tin của công tin.





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

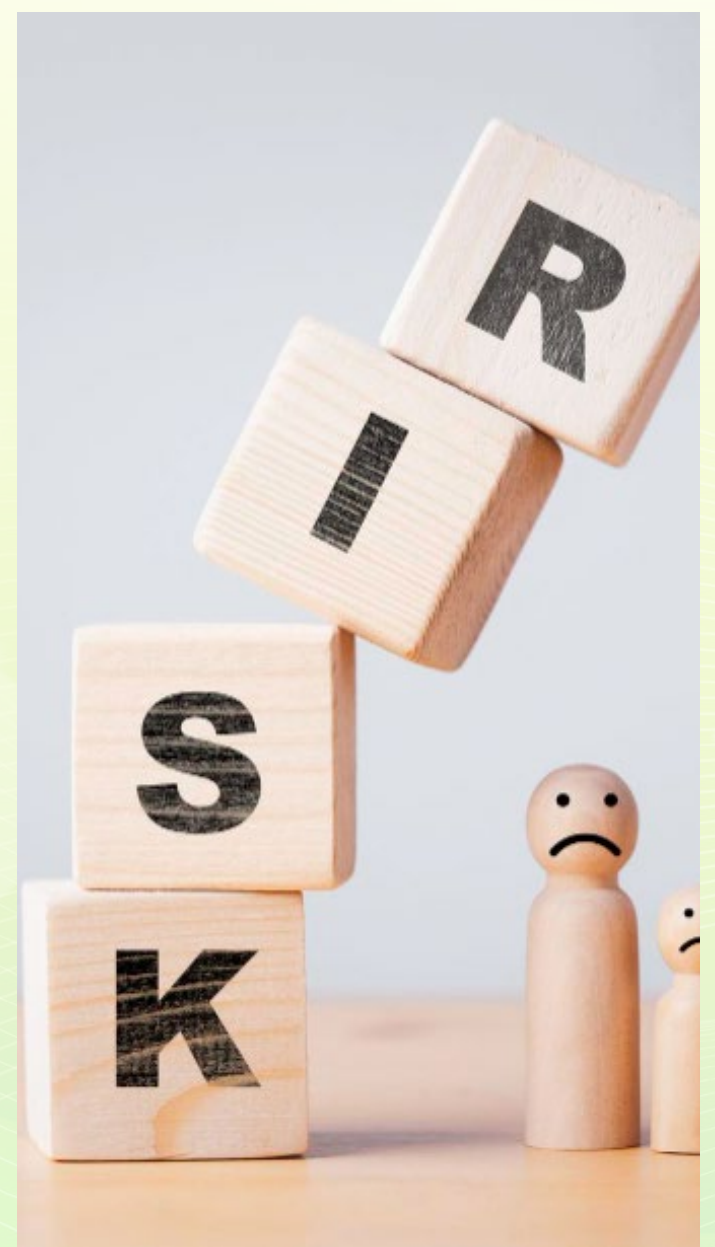
Rủi ro kinh tế

Nền kinh tế thế giới năm 2023 đối mặt với nhiều thách thức với sự giảm sút đồng thời của tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư trên toàn cầu. Trong khi đó, bối cảnh nợ xấu gia tăng và lạm phát duy trì ở mức cao, đồng thời có sự gia tăng căng thẳng từ các xung đột địa chính trị, sự phân mảnh trong lĩnh vực công nghệ và thời tiết cực đoan tạo ra rào cản lớn cho sự phục hồi. Theo Tổng cục Thống kê, nền kinh tế các nước phát triển chỉ tăng trưởng 0,7% GDP, trong khi các nền kinh tế đang phát triển và thị trường mới nổi đạt khoảng 4% GDP. Tuy vậy, năm 2023 nền kinh tế Việt Nam đạt được những kết quả tăng trưởng tích cực hơn, tăng trưởng GDP cả năm đạt 5,05%, cao gấp 1,5 lần so với mức tăng trưởng 2,9% của kinh tế toàn cầu, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%. Theo đánh giá của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, năm 2023 mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng toàn ngành đã vượt qua khó khăn, thách thức để chuyển đổi tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Tăng trưởng GDP toàn ngành đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây, duy trì đà tăng trưởng trên tất cả các lĩnh vực.

Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam là một trong những doanh nghiệp quy mô lớn và có lịch sử hoạt động lâu đời trong lĩnh vực giống cây trồng. Với sự tích lũy kinh nghiệm, công ty đã thể hiện khả năng ứng phó linh hoạt với biến động của nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Trước những biến động kinh tế toàn cầu, Công ty luôn theo dõi, cập nhật và điều chỉnh hoạt động kinh doanh một cách linh hoạt, theo kịp với xu hướng của nền kinh tế Việt Nam và ngành Nông nghiệp nhằm đảm bảo năng suất và chất lượng trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Rủi ro đặc thù ngành

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển của Công ty, SSC luôn đối mặt nhiều rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể, các yếu tố như quy hoạch vùng kinh tế, quyền sở hữu trí tuệ, biến đổi khí hậu, và sâu bệnh... đều ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.



Rủi ro nguyên vật liệu

SSC là đơn vị chuyên nghiên cứu, sản xuất và phân phối các loại giống cây trồng. Với cam kết không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu suất của các giống cây, Công ty đã trở thành một đối tác tin cậy cho nhiều nông dân và doanh nghiệp trong ngành nông nghiệp. Trong ngành công nghiệp nông nghiệp hiện nay, việc có nguồn cung cấp hạt giống ổn định và chất lượng là một yếu tố cần được quan tâm. Hạt giống đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định hiệu suất và chất lượng của nông sản cuối cùng. Điều này càng trở nên quan trọng hơn trong bối cảnh thị trường đang đối mặt với nhiều khó khăn, từ biến đổi khí hậu đến sự biến động của giá cả. SSC hiểu rằng sự đảm bảo nguồn cung và chất lượng của hạt giống không chỉ đơn giản là nhiệm vụ kinh doanh mà còn là trách nhiệm xã hội. Vì vậy, Công ty không ngừng đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, để tạo ra những giải pháp giống cây tiên tiến vừa thích ứng với môi trường vừa phù hợp với yêu cầu của thị trường.

SSC luôn thực hiện chiến lược linh hoạt và có kế hoạch dự phòng để giảm thiểu tác động tiêu cực của những biến động này đối với hoạt động kinh doanh và lợi nhuận của Công ty. Thiết lập và duy trì mối quan hệ với các nhà cung cấp bằng việc ký kết các hợp đồng dài hạn. Công ty sở hữu những vùng sản xuất giống cây trồng, thực hiện các hợp đồng sản xuất với nông dân. Đồng thời hướng dẫn nông dân sản xuất theo đúng kỹ thuật tiêu chuẩn, đảm bảo chất lượng hạt giống. Từ đó, hỗ trợ công ty đảm bảo nguồn cung và chất lượng cho nguồn nguyên liệu đầu vào của Công ty.



Sâu bệnh

Nông nghiệp vốn là ngành chịu tác động mạnh mẽ từ môi trường tự nhiên mà trong đó phải kể đến là sâu bệnh. Rủi ro sâu bệnh trong nông nghiệp gây tác động nặng nề đến sản lượng cũng như chất lượng nông sản và sau đó là lợi nhuận của doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp. Với thời tiết diễn ra thất thường như hiện nay dễ gây ra các loại sâu bệnh phổ biến như rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh khô vằn, sâu đục thân bướm 2 chấm, chuột, bọ xít, bệnh bạc lá, đạo ôn cổ bông... Sâu bệnh này có thể lan nhanh chóng và gây hại đến diện tích trồng lớn, làm giảm năng suất và chất lượng của sản phẩm. Hơn nữa, rủi ro sâu bệnh còn tạo ra thách thức về môi trường, vì các biện pháp kiểm soát có thể yêu cầu việc sử dụng các chất hóa học, ảnh hưởng đến sự cân bằng tự nhiên trong môi trường nông nghiệp và có thể tạo ra vấn đề về an toàn thực phẩm... Là đơn vị cung cấp hạt giống và giống cây trồng chủ yếu cho miền Nam, hoạt động kinh doanh của SSC cũng sẽ bị ảnh hưởng khi các loại sâu bệnh phát triển và gây hại, đặc biệt là các sản phẩm chiếm tỷ trọng cao như lúa và bắp.

Do đó, để giảm thiểu tác động của sâu bệnh, Công ty thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro này bao gồm: sử dụng hạt giống có khả năng chống chịu cao, quản lý đất đai hiệu quả, và triển khai các phương pháp kiểm soát sâu bệnh hiệu quả như sử dụng thuốc trừ sâu hữu cơ và phương pháp kiểm soát sinh học.





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (TT)

Thời tiết

Thời tiết của Việt Nam đặc trưng theo khí hậu nhiệt đới gió mùa, đa dạng và biến đổi theo từng khu vực, từ Bắc vào Nam, qua các mùa trong năm. Ảnh hưởng từ thời tiết tác động mạnh đến chất lượng và sản lượng tiêu thụ hạt giống của SSC. Năm 2023 xảy ra nhiều hiện tượng biến đổi khí hậu như mùa hè khắc nghiệt - mùa đông đến muộn, thiên tai bất thường. Tháng 5/2023 được xem là nóng nhất mùa hè 2023 với 5 đợt gay gắt và đặc biệt gay gắt trên diện rộng, riêng Bắc và Trung Bộ trải qua 16 ngày trên 35 độ, chủ yếu 38-40 độ C. Đồng thời báo cáo trạng thái Khí hậu Toàn cầu tạm thời của WMO xác nhận rằng năm 2023 được coi là năm ấm nhất được ghi nhận, sự kiện El Nino nóng lên, xuất hiện vào mùa xuân ở Bắc bán cầu năm 2023 và phát triển nhanh chóng trong mùa hè, có khả năng làm tăng thêm sức nóng vào năm 2024. Mùa mưa mang lại cơ hội cho việc trồng trọt, nhưng cũng tạo ra rủi ro lớn về lụt lội và ngập úng. Ngược lại, mùa khô có thể gây khó khăn trong việc cung cấp đủ nước cho cây trồng và giai đoạn mùa khô kéo dài có thể dẫn đến tình trạng hạn hán. Sự biến đổi khí hậu cũng tăng cường các hiện tượng thời tiết cực đoan, như bão và lũ lụt, gây thiệt hại đến tình hình sản xuất của Công ty.

Đối mặt với rủi ro này, Công ty luôn theo dõi tình hình biến đổi khí hậu trong nước, chú trọng đầu tư kho bãi bảo quản hàng hóa và hàng tồn kho đảm bảo không thiếu hụt nguồn cung. Sử dụng các phương pháp trồng trọt mới chống ngập và giữ nước, cũng như đầu tư nghiên cứu vào công nghệ để phát triển ra các giống cây trồng mới có khả năng chống chịu với nhiều loại khí hậu khác nhau.



Xu hướng diện tích đất nông nghiệp thu hẹp

Theo báo cáo của Cục Trồng trọt, tổng diện tích gieo cấy lúa năm 2023 ước đạt 2,245 triệu ha, giảm khoảng 32 nghìn ha so với năm 2022, diện tích gieo cấy giảm do chuyển đổi sang các loại cây rau màu và mục đích phi nông nghiệp. Cơ cấu kinh tế Việt Nam đang chuyển dịch hướng đến công nghiệp hóa – hiện đại hóa, tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam trở thành nước công nghiệp phát triển hiện đại, đẩy mạnh phát triển giao thông, khu công nghiệp, khu du lịch...Diện tích đất nông nghiệp thu hẹp là do quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, giao thông, dân số tăng nhanh, sạt lở đất do biến đổi khí hậu... Bên cạnh đó, một nguyên nhân nữa đó là việc phát triển ở các khu công nghiệp, khu du lịch chiếm diện tích lớn tại các khu đất nông nghiệp. Trước tình trạng quỹ đất mỗi ngày một thu hẹp, nếu phát triển nông nghiệp theo kiểu truyền thống sẽ gặp nhiều khó khăn, nên phải đi theo xu thế tất yếu là nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ vào sản xuất.



Để đối mặt với thách thức này, Công ty tăng cường hiệu suất sử dụng đất thông qua áp dụng các phương pháp nông nghiệp hiện đại và bền vững. Tích hợp công nghệ thông tin và các mô hình nông nghiệp thông minh để giúp tối ưu hóa sử dụng diện tích và tăng cường năng suất. Ngoài ra, Công ty thúc đẩy sự hợp tác giữa nông dân để phát triển các mô hình nông nghiệp đô thị và thông minh. Ứng phó với tình trạng đất nông nghiệp thu hẹp và bảo vệ nguồn lực quan trọng này cho sự bền vững của ngành nông nghiệp.

Rủi ro hàng giả

Rủi ro từ hàng giả đối với ngành nông nghiệp là không nhỏ và có ảnh hưởng đa chiều đến cả quá trình sản xuất và người tiêu dùng. Việc sử dụng sản phẩm hạt giống giả mạo không chỉ làm giảm chất lượng và hiệu quả của sản xuất nông nghiệp mà còn tạo ra mất mát lớn cho nông dân. Những sản phẩm giả mạo không tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng và an toàn, làm tăng nguy cơ thiệt hại trong quá trình canh tác và chế biến nông sản. Tác động của hàng giả không chỉ đối với các Doanh nghiệp sản xuất như SSC, mà còn đặt ra nguy cơ về an toàn thực phẩm khi chúng có thể chứa các hóa chất độc hại.

Để giảm thiểu rủi ro từ hàng giả, Công ty thiết lập các biện pháp kiểm soát chặt chẽ, nâng cao nhận thức cho nông dân và người tiêu dùng, đồng thời thực hiện các chính sách và quy định từ phía Chính phủ. Ngoài ra, Công ty còn chủ động quảng bá sản phẩm trên thị trường, gia tăng mức độ nhận diện thương hiệu cũng như hưởng dẫn sự khác biệt giữa hàng thật đến từ thương hiệu SSC và hàng giả, chỉ rõ các kênh phân phối sản phẩm chất lượng cho người nông dân.



SSC CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM

ĐẠI THƠM 8

- TGST: 90-95 NGÀY
- NS: 7-8 TÁN/HA
- CƠM MỀM, DẸO, THƠM NHỆ





CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (TT)

Rủi ro thị trường

Theo Innovative Hub, Nông sản của Việt Nam tuy rất được ưa chuộng trên thị trường quốc tế nhưng vẫn không tránh khỏi sự cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm đến từ những đối thủ khác. Điển hình có thể kể đến Singapore, quốc gia có quan hệ nhập khẩu đa dạng bậc nhất với 220 đối tác trên toàn thế giới. Với riêng mặt hàng nông sản, Singapore có đến 170 nước là đối tác nhập khẩu sản phẩm của Việt Nam. Các đối tác nhập khẩu nông sản, rau củ quả chính của Singapore hiện nay là Malaysia, Indonesia, Trung Quốc, Thái Lan, Mỹ và Australia. Các doanh nghiệp Việt Nam gặp nhiều khó khăn để có thể cạnh tranh với mạng lưới phân phối nông sản rộng lớn như vậy. Tại thị trường Mỹ – nơi có nhu cầu nhập khẩu nông sản lớn bậc nhất, sản phẩm của Việt Nam cũng phải cạnh tranh với nhiều đối thủ có thâm niên xuất khẩu sang thị trường này từ Đông Nam Á, Nam Á hay Nam Mỹ. Sức ép từ việc cạnh tranh gay gắt buộc sản phẩm nông sản của Việt Nam phải có chất lượng vượt trội hơn, về ngoài đẹp và bắt mắt hơn, hương vị đặc trưng và bao bì phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Báo nông nghiệp đề cập hiện nay cả nước có khoảng 100 đơn vị sản xuất, kinh doanh giống cấp tỉnh, 35 đơn vị ở phía Nam. Nhiệm vụ chủ yếu của các đơn vị này là sản xuất, cung ứng các loại giống cây trồng cho yêu cầu của địa phương. SSC là một trong những Doanh nghiệp cung cấp giống cây trồng, đầu vào quan trọng nhất trong ngành nông nghiệp, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng của nông sản, vì thế Công ty luôn phải đối mặt với rủi ro trong ngành có tác động một cách đáng kể.

Để giải quyết với rủi ro này, Công ty đang tăng cường công tác nghiên cứu những giống cây trồng và hạt như bắp, lúa thuần, rau... để nâng cao chất lượng và năng suất. Ngoài ra, Công ty hợp tác với các công ty khác trong ngành từ khâu nghiên cứu đến sản xuất, chú trọng đầu tư để đạt được mục tiêu ổn định về cả sản lượng lẫn

chất lượng trong dài hạn. Đồng thời, chủ động lắng nghe, quan tâm đến nhu cầu của người canh tác và thị trường. Từ đó, đặt định hướng cải tiến kỹ thuật công nghệ, tạo ra chiến lược đúng đắn để gia tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Rủi ro luật pháp

Là doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp với hoạt động cốt lõi là cung cấp hạt giống, Công ty luôn tuân thủ và chịu sự chi phối của các văn bản pháp luật như Luật trồng trọt, Luật sở hữu trí tuệ, ... Trong những năm gần đây, với mục tiêu phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao và phát triển bền vững, các cơ quan quản lý đã cập nhật và sửa đổi các văn bản pháp luật liên tục, đặc biệt thắt chặt những quy định về sản xuất và phân phối trong ngành nông nghiệp, bao gồm cả chính sách liên quan đến công tác giống cây trồng và quy chuẩn về kỹ thuật, phân loại, và chất lượng giống. Việc các văn bản pháp luật thắt chặt sẽ tạo ra môi trường kinh doanh minh bạch và cạnh tranh lành mạnh, giảm thiểu các rủi ro về giống giả, kém chất lượng cũng như tạo điều kiện cho các doanh nghiệp uy tín phát triển kinh doanh, tuy nhiên việc này cũng đòi hỏi doanh nghiệp phải liên tục theo dõi, cập nhật các thay đổi để kịp thời đáp ứng và có các chiến lược kinh doanh phù hợp. Bên cạnh đó, là doanh nghiệp được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE), SSC cũng chịu các sự kiểm soát cũng như tuân thủ các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan. Do đó, để giảm thiểu các rủi ro trên đến hoạt động sản xuất kinh doanh, SSC luôn nghiêm túc tuân thủ và chỉ đạo các bộ phận, cán bộ phụ trách liên tục theo dõi và cập nhật các thay đổi, đồng thời chú trọng hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả.

Rủi ro khác

Bên cạnh các rủi ro trên, các rủi ro bất khả kháng Công ty phải đối mặt như thiên tai, cháy nổ, hỏa hoạn, dịch bệnh... Các rủi ro liên quan đến thiên tai và biến đổi khí hậu có thể dẫn đến tổn thất hàng hóa hoặc tạm ngừng vận chuyển, gây ra tổn thất cho Công ty. Ngoài ra, các điều kiện khí hậu thay đổi như nhiệt độ cao, độ ẩm thấp có thể ảnh hưởng đến việc lưu trữ hàng hóa, khiến Công ty phải gia tăng chi phí để điều chỉnh về điều kiện bình thường. Một sự cố về an toàn của sản phẩm không chỉ gây tổn thất về tài chính mà còn có thể làm suy giảm uy tín của Công ty trên thị trường, do đó để kiểm soát và hạn chế ảnh hưởng của các rủi ro, Công ty luôn tổ chức sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ các máy móc, thiết bị sản xuất, xây dựng quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, Công ty cũng tổ chức các buổi tập huấn, diễn tập về phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu trong các trường hợp khẩn cấp nhằm trang bị cho người lao động những kỹ năng cần thiết khi đối mặt với các tình huống bất ngờ, tránh gây thiệt hại về người và của.



02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	%Tăng/Giảm
1	Doanh thu thuần	300.268	301.972	0,57%
2	Giá vốn hàng bán	184.404	203.165	10,17%
3	Lợi nhuận gộp	115.864	98.807	-14,72%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	6.656	18.390	176,30%
5	Chi phí tài chính	825	861	4,42%
6	Chi phí bán hàng	27.761	25.611	-7,74%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	36.029	35.348	-1,89%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	57.906	55.376	-4,37%
9	Lợi nhuận khác	5.833	12.345	111,62%
10	Lợi nhuận trước thuế	63.740	67.721	6,25%
11	Lợi nhuận sau thuế	50.665	54.706	7,98%
12	EPS (đồng)	3.512	3.792	7,97%

Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm

ĐVT: Triệu đồng

Sản phẩm	Doanh thu 2022	Doanh thu 2023	Tỷ trọng 2022 (%)	Tỷ trọng 2023 (%)
Bắp nếp	34.710	27.220	11,56%	9,01%
Bắp vàng	40.637	28.758	13,53%	9,52%
Lúa lai	20.152	9.588	6,71%	3,18%
Lúa thuần	164.046	189.016	54,63%	62,59%
Rau	24.325	27.167	8,10%	9,00%
Đậu	7.693	4.256	2,56%	1,41%
Vật tư nông nghiệp	3.325	2.717	1,11%	0,90%
Sản phẩm khác	5.382	13.249	1,79%	4,39%
Tổng cộng	300.268	301.972	100%	100%



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (TT)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH 2023/ TH 2022	TH 2023/ KH 2023
1	Doanh thu thuần	300.268	373.725	301.972	100,57%	80,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	63.740	64.336	67.721	106,25%	105,26%
3	Lợi nhuận sau thuế	50.665	51.469	54.706	107,98%	106,29%

Kết thúc năm 2023, doanh thu thuần của Công ty tăng nhẹ 0,57%, đạt 80,80% kế hoạch đề ra và động lực chính đến từ mảng kinh doanh sản phẩm lúa thuần và rau lần lượt có mức tăng trưởng là 15,22% và 11,68% so với năm trước. Lúa thuần vẫn đóng vai trò chủ đạo với 62,59% trên tổng doanh thu, theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết, năm 2023 tăng trưởng GDP toàn ngành nông nghiệp đạt 3,83%, đóng góp lớn vào mức tăng trưởng 5,05% của nền kinh tế. Trong đó, sản lượng lúa là 43,5 triệu tấn, tăng 1,9% so với năm 2022. Khép lại năm 2023, giá trị xuất khẩu gạo đã đạt kỷ lục với 4,78 tỷ USD, tăng 38,4% so với năm 2022. Năm 2023, xuất khẩu gạo cán đích 8,1 triệu tấn, tương ứng 4,7 tỷ USD, tăng 14% về lượng và tăng 35% về giá trị so với năm 2022. Ngành gạo đã lập kỷ lục xuất khẩu cả về lượng và kim ngạch sau 34 năm tham gia vào thị trường toàn cầu. Bình quân giá gạo xuất khẩu trong năm 2023 đạt 580 USD/tấn, tăng 19% so với năm 2022. Trong bối cảnh thuận lợi của ngành gạo, sản lượng tiêu thụ hạt giống lúa của Công ty tăng trưởng góp phần vào kết quả kinh doanh. Bên cạnh đó, trong năm 2023, doanh thu hoạt động tài chính cũng ghi nhận tăng gần gấp 3 lần so với năm 2022, chủ yếu đến từ nguồn lợi nhuận được chia từ công ty liên kết là Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice). Tiếp tục định hướng tái cơ cấu, tối ưu hóa các khoản chi phí, các khoản chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp trong năm cũng giảm lần lượt 7,74% và 1,89% so với cùng kỳ. Từ đó, lợi nhuận trước thuế ghi nhận tăng 6,25% và lợi nhuận sau thuế tăng 7,98% so với năm 2022.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách Ban điều hành

Tính tại ngày 31/3/2024

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bổ nhiệm
1	Đặng Văn Vinh	Tổng Giám đốc	0	0%	19/02/2024
2	Ông Nguyễn Đình Nam	Phó Tổng Giám đốc Quản trị	0	0%	19/02/2024
3	Ông Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh	0	0%	24/02/2018
4	Bà Nguyễn Thị Phong	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	0	0%	10/03/2023
5	Ông Lâm Tuấn Lạc	Kế toán trưởng	0	0%	01/11/2020

Danh sách Ban điều hành

Ngày 10/03/2023, Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết số 03/ NQ – HĐQT bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Phong – Kỹ sư Nông học, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất của SSC.



Ông
Đặng Văn Vinh
Tổng Giám đốc

- ✦ **Năm sinh :** 1973
- ✦ **Quốc tịch :** Việt Nam
- ✦ **Trình độ học vấn :** Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Đại học Lincoln, Oakland, California, Hoa Kỳ – Năm tốt nghiệp 2019
- ✦ **Quá trình công tác:**
 - Từ 19/02/2024: Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 08/2014 – 01/2024: Giám đốc Sản xuất hạt giống, Giám đốc Sản xuất và chế biến hạt giống, Ban lãnh đạo ngành giống - Công ty TNHH Syngenta Việt Nam.
 - 08/2008 – 07/2014: Giám đốc Sản xuất - Công ty TNHH MTV Bioseed Việt Nam
 - 09/2000 – 07/2008: Nghiên cứu viên, Trưởng nhóm - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam – Phòng Nghiên cứu phát triển.
 - 04/1998 – 08/2000: Khuyến Nông viên - Viện KHKT Nông nghiệp Miền Nam – Trung tâm Huấn luyện và chuyển giao TBKT Nông nghiệp.
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Tổng Giám đốc
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ✦ **Số cổ phần năm giữ tại thời điểm hiện nay:** 0 cổ phiếu tương ứng 0% sở hữu
- ✦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có.
- ✦ **Số cổ phần năm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có.

Ông
Nguyễn Đình Nam
Phó Tổng Giám đốc Quản trị

- ✦ **Năm sinh :** 1977
- ✦ **Quốc tịch :** Việt Nam
- ✦ **Trình độ học vấn :** Thạc sĩ Tài chính/ Cử nhân kế toán kiểm toán/ Cử nhân Luật kinh doanh
- ✦ **Quá trình công tác:**
 - 19/02/2024 – nay: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 06/2021 – 18/02/2024: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 06/2020 – 05/2021: Ủy viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 01/2020 – 05/2020: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice).
 - 08/2018 – 12/2019: Phó Tổng Giám đốc Quản trị kiêm Giám đốc Kế hoạch Đầu tư.
 - 09/2017 – 07/2018: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 04/2017 – 08/2017: Ủy viên BKS Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 10/2010 – 08/2017: Giám đốc KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 12/2008 – 9/2010: Phó Trưởng phòng KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 06/2005 – 11/2008: Nhân viên KHĐT – Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 08/2003 – 05/2005: Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long.
 - 03/2002 – 07/2003: Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn.
 - 09/2000 – 02/2002: Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Đông Nam.
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Quản trị
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ✦ **Số cổ phần năm giữ tại thời điểm hiện nay:** 0 cổ phiếu tương ứng 0% sở hữu
- ✦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có.
- ✦ **Số cổ phần năm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có.

Ông
Nguyễn Quốc Phong
Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh

- ✦ **Năm sinh :** 1981
- ✦ **Quốc tịch :** Việt Nam
- ✦ **Trình độ học vấn :** Kỹ sư Kinh tế Nông lâm
- ✦ **Quá trình công tác:**
 - 08/2022 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Marketing.
 - 07/2020 – 07/2022: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Kinh doanh và Phát triển Hạt giống Rau Hoa (CTVS) - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 03/2018 – 06/2020: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 10/2015 – 02/2018: Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 04/2013 – 09/2015: Quyền Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 10/2010 – 03/2013: Phó Phòng Kinh Doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 02/2009 – 09/2010: Trưởng vùng Duyên hải Miền Trung – Phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 05/2004 – 01/2009: Nhân viên Kinh doanh – Phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống cây trồng miền Nam
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh kiêm Giám đốc Marketing
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ✦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 0 cổ phiếu tương ứng 0% sở hữu
- ✦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có.
- ✦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có.

Bà
Nguyễn Thị Phong
Phó Tổng Giám đốc Sản xuất

- ✦ **Năm sinh :** 1972
- ✦ **Quốc tịch :** Việt Nam
- ✦ **Trình độ học vấn :** Kỹ sư Nông học
- ✦ **Quá trình công tác:**
 - Từ ngày 10/3/2023 - nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Sản xuất - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 7/2022 – 3/2023: Trợ lý Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Sản xuất - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 6/2021 - 6/2022: Trợ lý Ban Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Sản xuất - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 10/2020 - 5/2021: Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 05/2017 - 9/2020: Giám đốc Quản lý Chất lượng - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 02/2013 - 4/2017: Phó Giám đốc Quản lý Chất lượng - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 10/2010 – 02/2010: Trợ lý TP Kiểm nghiệm - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
 - 04/1997 – 09/2010: Nhân viên Kiểm nghiệm- Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam.
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Phó Tổng Giám đốc - phụ trách sản xuất kiêm Giám đốc Sản xuất
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ✦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 0 cổ phiếu tương ứng 0%
- ✦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có
- ✦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có

Ông
Lâm Tuấn Lạc
Kế toán trưởng

- ✦ **Năm sinh :** 1985
- ✦ **Quốc tịch :** Việt Nam
- ✦ **Trình độ học vấn :** Cử nhân Kinh tế
- ✦ **Quá trình công tác:**
 - 05/2021 - nay: Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 11/2020 - 5/2021: Quyền Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 01/2020 - 10/2020: Giám đốc KHĐT - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 10/2018 - 02/2020: Phó Kế toán trưởng Công ty - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 08/2018 - 09/2018: Kế toán tổng hợp - Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam
 - 10/2017 – 07/2018: Phó phòng Kế toán - Công ty TNHH XNK Đại Dương Xanh
 - 03/2017 – 09/2017: Trưởng phòng Kế toán - Công ty TNHH Thanh Luân
 - 2010 – 2017: Phụ trách Phòng Kế toán - Nhà máy In Viettel Tập đoàn Viễn thông Quân đội
 - 2009 – 2010: Kế toán viên - Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại Công ty:** Kế toán trưởng Công ty
- ✦ **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có
- ✦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:** 0
- ✦ **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác:** Không có.
- ✦ **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:** Không có.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TT)

Số lượng cán bộ, nhân viên

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	94	60,26%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	21	13,46%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	14	8,97%
4	Lao động phổ thông	27	17,31%
II	Theo giới tính		
1	Nam	125	80,13%
2	Nữ	31	19,87%
III	Theo thời hạn HĐLĐ		
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	4	2,56%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	41	26,28%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	111	71,15%
	Tổng cộng	156	100%

Thu nhập bình quân người lao động (Lao động hưởng lương thời gian)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số lượng người lao động (người)	221	137	139	131	156
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	17.500.000	15.100.000	18.067.194	17.600.000	16.200.000

Chính sách nhân sự

Trải qua gần 5 thập kỷ hình thành và phát triển, bên cạnh sứ mệnh "Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt cùng nông dân làm giàu" đóng góp cho sự phát triển bền vững cho nền nông nghiệp Việt Nam, SSC luôn trân trọng các giá trị mà tập thể cán bộ người lao động đã cùng đồng hành và đóng góp vào sự phát triển của Công ty. Cán bộ nhân viên (CBNV) của SSC có những hành trình nghề nghiệp kéo dài từ vài tháng đến trung bình 9 năm, và có người đã gắn bó với công ty hơn 40 năm. Dù bước qua những thăng trầm trong quá trình phát triển, tất cả hướng về mục tiêu chung là cùng nhau gắn kết để xây dựng và phát triển SSC ngày nay. Do đó, ngoài mục tiêu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, SSC luôn chú trọng và có các chính sách đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Trong suốt những năm qua, công ty đã duy trì một chế độ làm việc an toàn và phù hợp, tuân thủ đầy

đủ các tiêu chí của Luật lao động và chính sách lương. Công ty cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về BHXH, BHYT, BHTN cho nhân viên và tạo ra môi trường làm việc an toàn, đảm bảo các vấn đề về vệ sinh an toàn lao động Bên cạnh đó, SSC đặc biệt chú trọng các hoạt động đào tạo để nâng cao tay nghề, phát triển kỹ năng cho nhân viên đồng thời luôn các chính sách lương, thưởng theo năng lực nhằm khuyến khích tinh thần cầu tiến trong tập thể. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, teambuilding và các sự kiện kỷ niệm để chăm sóc tinh thần của nhân viên, tạo ra môi trường làm việc thân thiện, gắn kết.





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2023, SSC thực hiện đầu tư, xây dựng cơ bản 15.764.000.000 đồng, cụ thể:

TT	Hạng mục 2023	Kế hoạch (Đồng)	Thực hiện (Đồng)	Tỷ lệ TH/KH (%)	Ghi chú
I	CN Cờ Đỏ	811.944.000	1.209.932.501	149,0%	
1	Hệ thống chế biến hạt giống 15 tấn/h	380.000.000	982.909.200	258,7%	
-	Máy nén khí	380.000.000	372.169.200	97,9%	Đã đưa vào sử dụng
-	Thùng chứa	-	610.740.000		
2	Dây cáp kéo đến HT	431.944.000	227.023.301	52,6%	
II	CN Lâm Hà	3.876.178.504	3.750.675.080	96,8%	
1	Nhà màng, hệ treo, bạt trải địa	1.940.170.200	1.827.083.200	94,2%	
2	Xây dựng đường, hồ chứa nước	1.275.270.500	1.259.339.845	98,8%	Đã đưa vào sử dụng
3	Hệ thống tưới	660.737.804	664.252.035	100,5%	
III	CN Miền Trung	7.203.329.000	3.239.000.000	45,0%	
1	Cải tạo Chi nhánh	3.716.329.000	834.000.000	22,4%	
2	Lò sấy Vĩ ngang (90 tấn/mẻ)	3.487.000.000	2.405.000.000	69,0%	Đã thực hiện xong
IV	Nhà máy Hưng Yên	3.508.478.357	7.048.931.641	200,9%	
1	Cải tạo NM Hưng Yên	2.815.054.160	6.047.586.641	214,8%	Đã đưa vào sử dụng
2	Trạm biến áp 620 KVA	693.424.197	1.001.345.000	144,4%	Đã thực hiện xong
V	CN Phú Giáo		516.000.000		
1	Hệ thống tưới tự làm		516.000.000		Đã đưa vào sử dụng
	Tổng	15.399.929.861	15.764.539.222	102,4%	

Các công ty con, công ty liên kết

Công ty con

Công ty Cổ phần Cơ khí Giống Cây Trồng Miền Nam (SSE) là công ty con trực thuộc SSC được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo GCNĐKKD số 0309966504 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 4 năm 2010 và các Giấy CNĐKKD điều chỉnh. Vào ngày 13 tháng 4 năm 2013, cổ đông của Công ty đã chấp nhận thông qua kế hoạch xin phá sản của SSE theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCĐ để chấm dứt hoạt động của SSE. Theo đó, toà án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định mở thủ tục phá sản và đang trong quá trình giải quyết phá sản theo quy định hiện hành. Hiện tại, tiến độ của quá trình khá chậm vì người đại diện theo pháp luật cũ đã mất ngày 19/08/2019.

Công ty liên kết

Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice)				
Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng/Giảm
Tổng tài sản	Triệu đồng	445.051	461.674	3,74%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	404.552	407.408	0,71%
Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	308.108	320.460	4,01%
Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	619	2.022	226,84%
Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	Triệu đồng	63.723	61.113	-4,09%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	33.341	27.856	-16,45%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	109	217	-299,46%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.450	27.639	-17,37%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	33.404	27.571	-17,46%





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	526.958	546.067	3,63%
2	Doanh thu thuần	300.268	301.972	0,57%
3	Lợi nhuận gộp	115.864	98.807	-14,72%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	57.906	55.376	-4,37%
5	Lợi nhuận khác	5.833	12.345	111,62%
6	Lợi nhuận trước thuế	63.740	67.721	6,25%
7	Lợi nhuận sau thuế	50.665	54.706	7,98%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,22	2,10
	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,89	1,67
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
2	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	28,04%	28,73%
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	38,97%	40,31%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
3	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	4,16	3,47
	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,58	0,56
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	16,87%	18,12%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	13,46%	14,24%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	9,73%	10,20%
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	19,28%	18,34%



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TT)

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của SSC năm 2023 có dấu hiệu giảm nhẹ so với năm 2022. Mặc dù vậy, các chỉ tiêu này vẫn lớn hơn 1 cho thấy SSC vẫn đảm bảo năng lực tài chính để chi trả cho các khoản nợ ngắn hạn. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn giảm 0,11 lần, tương ứng giảm 5,06% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đến từ tài sản ngắn hạn tăng thấp hơn so với nợ ngắn hạn. Bên cạnh đó, hệ số thanh toán nhanh cũng giảm 0,22 lần, tương đương giảm 11,47% so với cùng kỳ, do hàng tồn kho tại cuối năm 2023 tăng 39,56% so với cùng kỳ, chủ yếu đến từ thành phẩm do nhu cầu tiêu thụ ngành nông nghiệp cuối năm suy yếu.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Cuối năm 2023, cơ cấu vốn của Công ty không có quá nhiều biến động, đây là vị thế tài chính mà SSC luôn duy trì nhiều năm qua, Công ty tiếp tục không thực hiện các khoản vay ngân hàng, từ đó thể hiện sự thận trọng trong công tác cân đối vốn giữa nợ và vốn chủ sở hữu. Đa phần hoạt động kinh doanh của SSC được tài trợ từ nguồn vốn nội tại của doanh nghiệp, vừa đảm bảo khả năng bổ sung vốn lưu động, vừa đáp ứng nhu cầu đầu tư tại các chi nhánh, trung tâm nghiên cứu, đồng thời đảm bảo khả năng thanh toán của SSC.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Kết thúc năm 2023, vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản của Công ty không có sự biến động lớn so với năm 2022, lần lượt đạt 3,47 vòng và 0,56 vòng, giảm tương ứng ở mức 0,69% và 1,34%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ lượng hàng tồn kho cao tại thời điểm cuối năm do sự tiêu thụ không đồng đều giữa các sản phẩm, sản phẩm có lượng tiêu thụ thì không đủ cung và ngược lại. Đối với vòng quay tổng tài sản, trong năm Công ty tiếp tục các kế hoạch đầu tư máy móc, hệ thống chế biến, hệ thống tưới, lò sấy và xây dựng nhà ở cho công nhân tại các chi nhánh, nhà máy, tổng giá trị đầu tư hơn 15 tỷ đồng, dẫn đến tài sản cố định tăng 22,70% so với cùng thời điểm năm 2022, đóng góp vào mức tăng 3,36% của tổng tài sản.

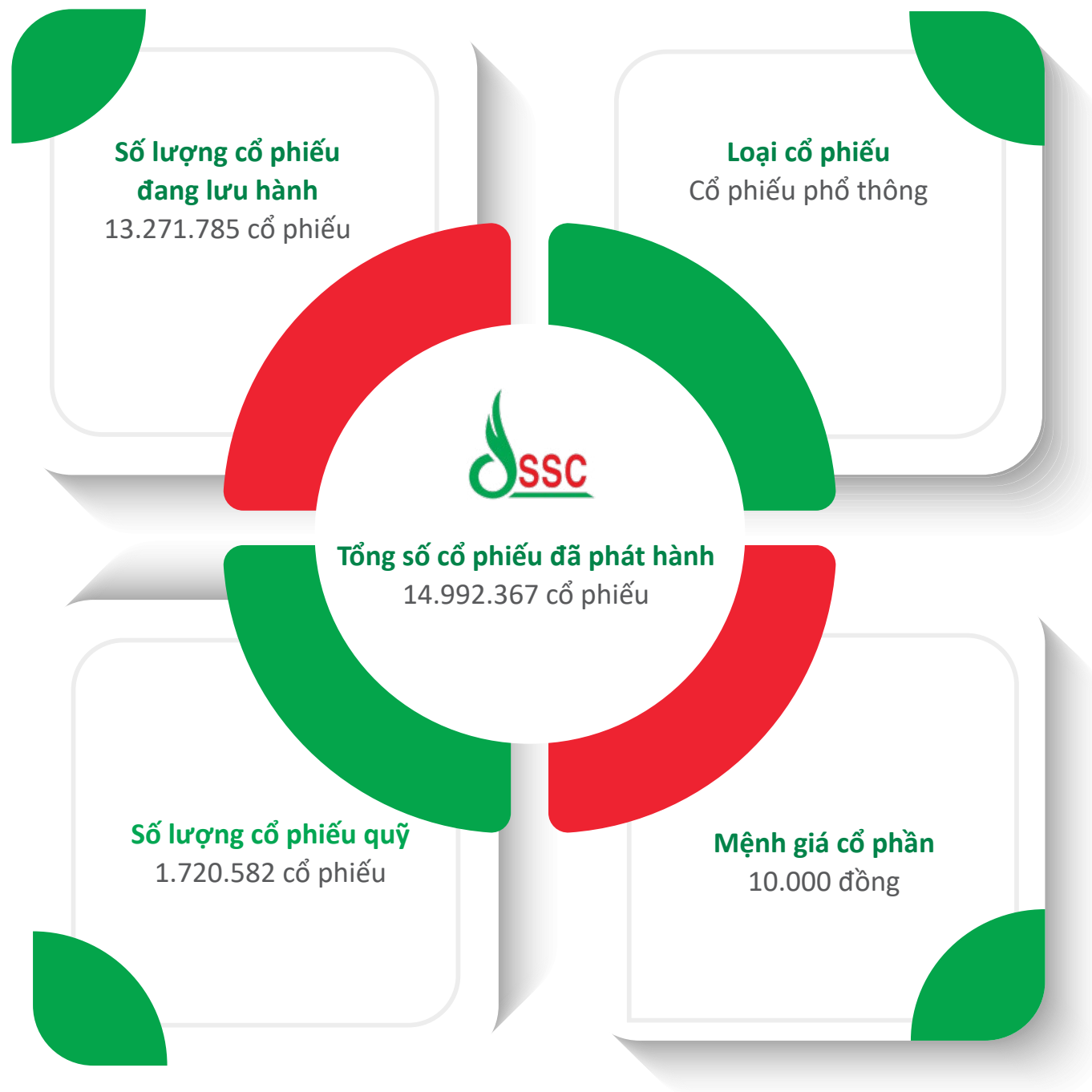
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2023 hầu hết đều tăng so với cùng kỳ, thể hiện ở các hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần, Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân, và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân lần lượt đạt 18,12%, 14,24%, 10,20%. Sự thành công này chủ yếu đến từ việc lợi nhuận sau thuế có sự tăng trưởng so với cùng kỳ, nhờ (1) khoản lợi nhuận được chia từ công ty liên kết Vinarice và (2) sự chủ động tiết giảm chi phí nhân viên để tinh gọn bộ máy hoạt động trong bối cảnh kinh doanh kém khả quan và (3) khoản lợi nhuận đột biến từ việc thanh lý tài sản.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần



Giao dịch cổ phiếu quỹ Không có

Các chứng khoán khác Không có

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Không có

Cơ cấu cổ đông

Tính tại ngày 31/12/2023

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cơ cấu tỷ lệ sở hữu	13.271.785	132.717,85	100%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	12.794.862	127.948,62	96,4%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	476.923	4.769,23	3,6%
II	Cổ đông Nhà nước	0	0	0%
III	Cổ đông trong nước	14.866.053	148.660,53	99,2%
1	Cá nhân	14.516.550	145.165,50	96,8%
2	Tổ chức	349.503	3.495,03	2,3%
IV	Cổ đông nước ngoài	126.314	1.263,14	0,8%
1	Cá nhân	33.754	337,54	0,2%
2	Tổ chức	92.560	925,60	0,6%
TỔNG CỘNG (III + IV)		14.992.367	149.923,67	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

Danh sách cổ đông lớn

STT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL (%)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	Số 01 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	12.794.862	85%



03 BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty



Dù đại dịch Covid-19 đã chính thức kết thúc, năm 2023 vẫn là một năm đầy biến động của kinh tế thế giới, khi các nền kinh tế đang đầu với lạm phát và lãi suất cao, mức nợ lớn - hệ quả của thời kỳ chống dịch và căng thẳng địa chính trị. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2023 tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt 5,05% (Quý I tăng 3,41%; quý II tăng 4,25%; quý III tăng 5,47%; quý IV tăng 6,72%); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83% đóng góp 0,46 điểm phần trăm. Việc Ấn Độ ban hành các biện pháp hạn chế xuất khẩu gạo để ổn định thị trường trong nước và nguồn cung tại một số quốc gia bị sụt giảm do El Nino đã thúc đẩy nhu cầu và giá gạo tăng cao trong thời gian qua. Việt Nam là một trong những nước hưởng lợi từ diễn biến này của thị trường. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, Philippines vẫn là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với khối lượng nhập khẩu trong 11 tháng năm 2023 đạt 2,87 triệu tấn, kim ngạch 1,57 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 37,6% về lượng và 36,3% về kim ngạch. Indonesia vươn lên vị trí thứ hai về thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam do Chính phủ Indonesia tăng cường nhập khẩu nhằm bảo đảm an ninh lương thực trong nước và kế tiếp là thị trường Trung Quốc.

Là một trong những Công ty lâu đời trong ngành nông nghiệp, có vị thế mạnh trong mảng cung cấp giống thuộc chuỗi giá trị ngành, SSC luôn nỗ lực để nắm bắt cơ hội cũng như vượt qua thách thức. Địa bàn hoạt động của SSC là vùng Tây Nguyên và Đông Nam Bộ, là những vùng có nắng nóng và mưa lớn trong năm 2023, đồng thời thời điểm sau dịch, việc hoạt động trở lại của các nhà máy thu hút lượng lớn người nông dân tìm kiếm nguồn thu nhập cao hơn. Dưới sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ nhân viên, doanh thu trong năm 2023 cán mốc 302 tỷ đồng, tăng 0,57%, lợi nhuận gộp gần 99 tỷ đồng, giảm 14,72% và lợi nhuận sau thuế đạt 55 tỷ đồng, tăng 7,98% cùng kỳ. Thời điểm hiện tại, SSC vẫn đang trong quá trình tái cấu trúc sản phẩm và địa bàn quản lý theo định hướng chung của Công ty mẹ, đây là kết quả bước đầu đáng khích lệ đối với Công ty, là động lực để Công ty hoàn tất quá trình và đem đến nhiều cải tiến mới đối với hoạt động kinh doanh, quản trị, tài chính và đầu tư.





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (TT)

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện 2022	Thực hiện năm 2023/ Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023/2022
Doanh thu	Triệu đồng	373.725	301.972	300.268	80,80%	100,57%
Lợi nhuận trước thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	64.336	67.721	63.740	105,26%	106,25%
Lợi nhuận sau thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	51.469	54.706	50.665	106,29%	107,98%
ROS (LN/DT)	%	13,77%	18,12%	16,87%	131,59%	107,41%
Tổng tài sản	Triệu đồng	-	546.067	526.958		103,63%
ROA	%	-	10,02%	9,61%		104,27%
Vốn CSH	Triệu đồng	-	389.198	379.201		102,64%
ROE	%	-	14,06%	13,36%		105,24%
EBIT	Triệu đồng	-	68.209	63.740		107,01%
Khấu hao	Triệu đồng	-	12.064	9.511		126,84%
EBITDA	Triệu đồng	-	80.273	73.251		109,59%
EPS	Đồng/CP	-	3.792	3.512		107,97%

Điểm làm được:

- ✦ Bước đầu xây dựng được mạng lưới thương lái, kênh cấp 2 cho nhóm rau chủ lực;
- ✦ Bám sát mục tiêu kinh doanh, chủ động luân chuyển bán hàng, kiểm soát khá tốt hàng tồn kho và điều phối hàng hóa;
- ✦ Công tác phát triển sản phẩm có tập trung, chọn lọc theo sản phẩm chiến lược;
- ✦ Tranh thủ liên kết với các Trung tâm nghiên cứu, Viện, Trường để khảo nghiệm đánh giá sản phẩm mới.

Điểm tồn tại:

- ✦ Công tác lập kế hoạch kinh doanh và PTSP mới chưa sát tình hình thị trường;
- ✦ Công tác triển khai trình diễn hội thảo, phát triển sản phẩm mới còn yếu, lực lượng cán bộ mỏng;
- ✦ Kỹ năng đánh giá sản phẩm và thuyết phục khách hàng còn yếu;
- ✦ Mạng lưới phân phối và hệ thống thương lái có cải thiện nhưng chưa đáp ứng được mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu thị trường
- ✦ Chính sách bán hàng, công nợ, chính sách thương lái chưa linh hoạt;
- ✦ Chưa phát triển được sản phẩm rau màu chủ lực cho từng vùng thị trường;
- ✦ Thiếu cơ chế để khuyến khích phát triển sản phẩm mới;





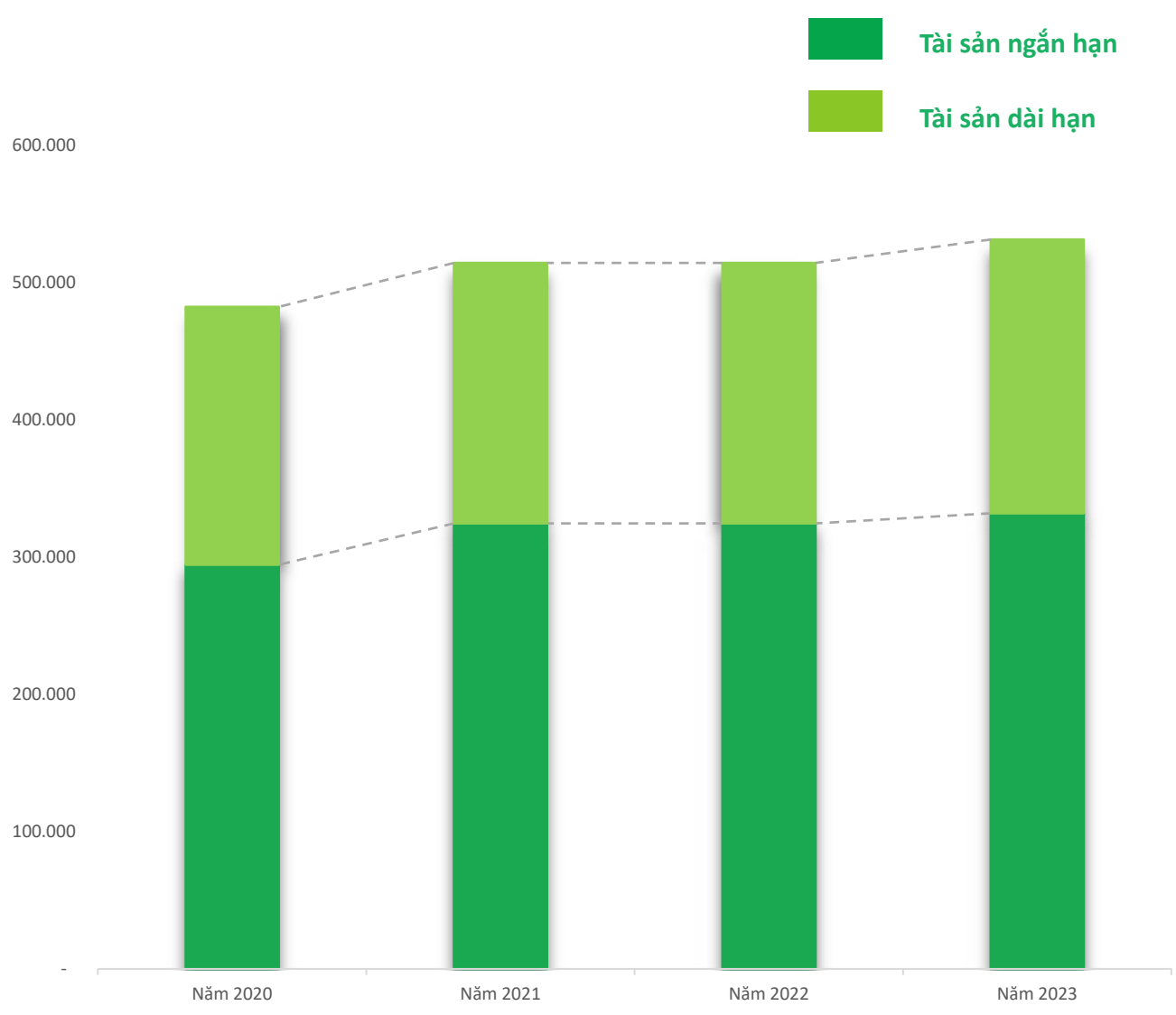
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2023
Tài sản ngắn hạn	327.580	330.171	0,79%	62,16%	60,46%
Tài sản dài hạn	199.378	215.895	8,28%	37,84%	39,54%
Tổng tài sản	526.958	546.067	3,63%	100%	100%

Tình hình tài sản



Thời điểm cuối năm 2023, tổng tài sản ghi nhận cán mốc 546 tỷ đồng, tăng 3,63%, trong đó chiếm tỷ trọng cao nhất là tài sản ngắn hạn có xu hướng tăng 0,79%, trong khi nguyên nhân chủ yếu khiến tài sản tăng đến từ tài sản dài hạn với mức tăng 8,28% so với cùng kỳ. Cơ cấu từng nhóm tài sản của SSC cụ thể như sau:

Đối với tài sản ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu với 64,63%, theo sau là hàng tồn kho chiếm 20,66%, đứng thứ ba là tiền và các khoản tương đương tiền với 14,3%. Sắp xếp cơ cấu tài sản ngắn hạn trên hợp lý đối với một Công ty sản xuất và thương mại đồng thời thận trọng trong công tác quản trị tài chính. Tính đến ngày 31/12/2023, khoản phải thu ngắn hạn tăng 9,37%, phần lớn đến từ việc Công ty gia tăng phải thu cho vay ngắn hạn một khoản tương đương 55 tỷ đồng do SSC cho Công ty mẹ vay tín chấp nhằm tài trợ vốn lưu động. Cùng xu hướng với khoản phải thu, hàng tồn kho cũng ghi nhận tăng 39,56% tương đương tăng hơn 19 tỷ đồng so với cùng kỳ. Ở chiều ngược lại, khoản mục tiền và tương đương tiền vào cuối năm 2023 ghi nhận giảm 40,09%, chủ yếu cho việc Công ty sử dụng nguồn vốn tự có để đầu tư các dự án cải tạo, mua sắm thêm trang thiết bị tại các chi nhánh, nhà máy của Công ty mà không dùng đến đòn bẩy tài chính.

Đối với tài sản dài hạn, Công ty đang tập trung đầu tư thi công Trung tâm Nghiên cứu lúa tại Cờ Đỏ, đồng thời đầu tư, cải tạo dây chuyền sản xuất, thiết bị máy móc, lò sấy, hệ thống tưới tại các chi nhánh khác, đặc biệt trong năm Công ty cũng đã chi 7.049 triệu đồng để cải tạo và đầu tư hạ tầng tại nhà máy Hưng Yên, từ đó khiến tài sản cố định tăng 22,70% so với cùng thời điểm năm 2022, góp phần vào sự gia tăng 8,28% của tài sản dài hạn tại thời điểm cuối năm 2023.





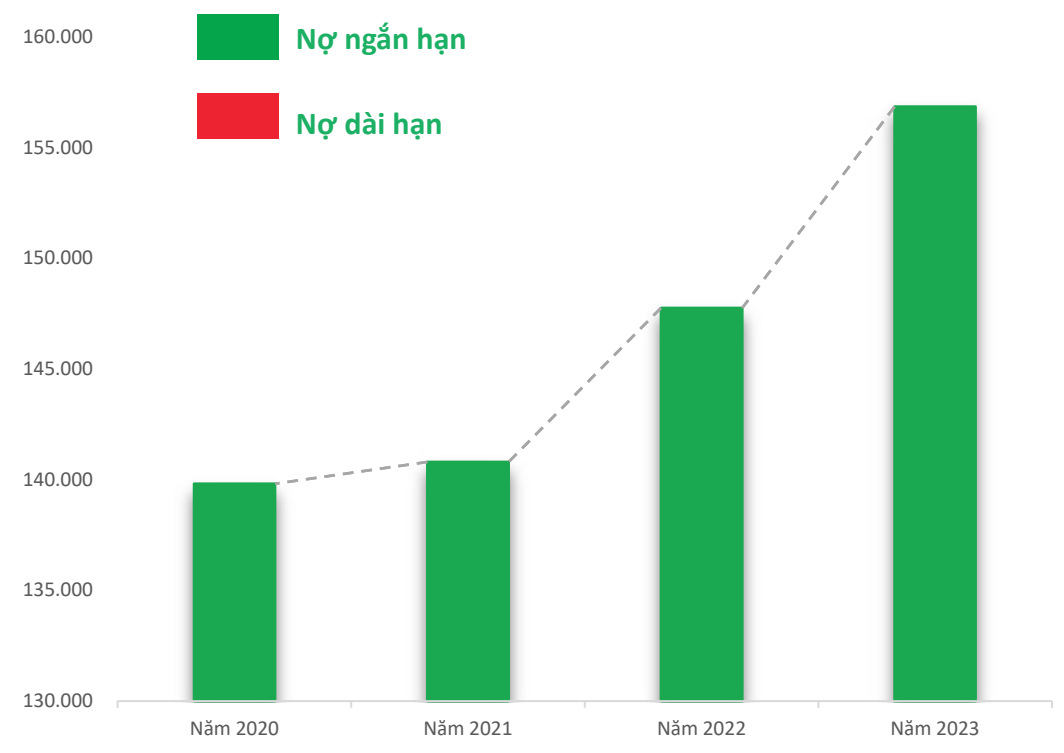
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TT)

Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	%Tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	147.758	156.869	6,17%
Nợ dài hạn	-	-	-
Tổng nợ phải trả	147.758	156.869	6,17%

Tình hình nợ phải trả



Tại ngày 31/12/2023, tổng nợ phải trả ghi nhận hơn 156,9 tỷ đồng, tăng 6,17% so với cùng kỳ, Công ty vẫn tiếp tục duy trì cơ cấu nợ hoàn toàn được tài trợ bởi nợ ngắn hạn và không có nợ vay, qua đó thể hiện sự thận trọng của Công ty trong việc sử dụng nguồn vốn, tránh các áp lực tài chính. Trong cơ cấu nợ phải trả ngắn hạn, khoản mục phải trả ngắn hạn khác chiếm tỷ trọng 64,04%, tương đương giá trị hơn 100 tỷ đồng khoản trả trước của các đối tác theo hợp đồng liên doanh và chuyển nhượng vốn góp tại khu đất Lê Văn Sỹ tại trụ sở Công ty, tuy nhiên tính đến cuối năm, các hợp đồng này vẫn chưa hoàn thành và trong quá trình đàm phán điều chỉnh các nội dung liên quan. Bên cạnh đó, là khoản phải trả người bán ngắn hạn cũng tăng 16,82% so với năm 2022 do các chi phí phải trả cho các cá nhân, doanh nghiệp về cung cấp nguyên liệu thô cho hạt giống của Công ty.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

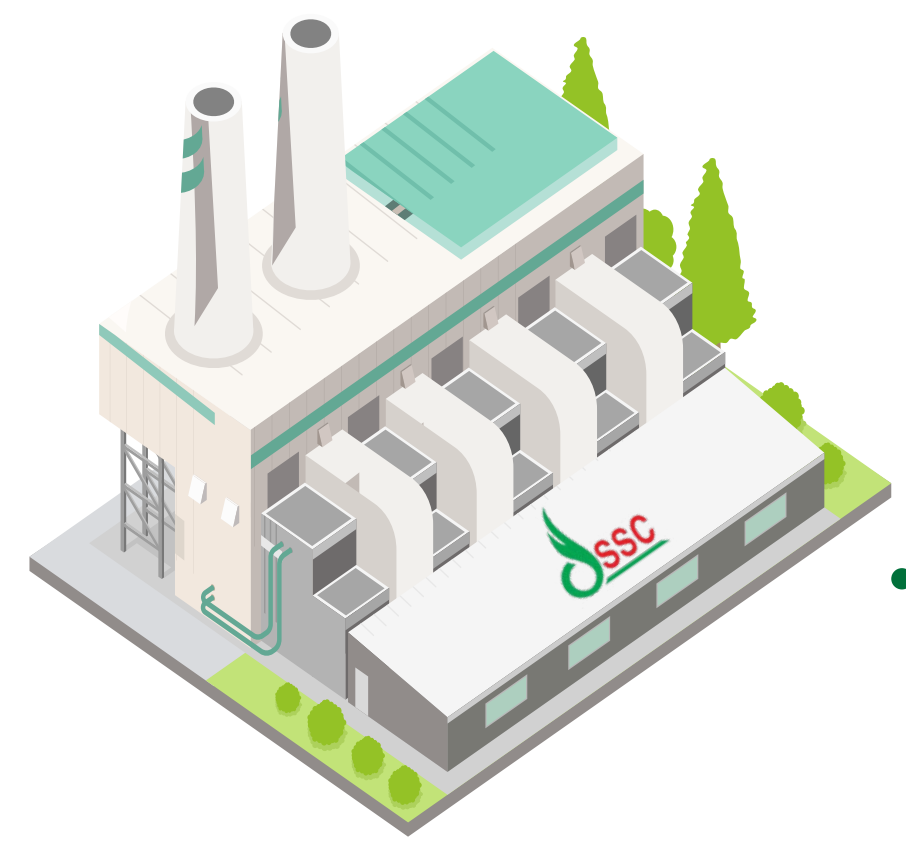
Trong năm 2023, những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý mà Công ty đã đạt được như sau:

Cơ cấu tổ chức

Chuyển hoạt động của Nhà máy Hạt giống Rau Hoa về Chi nhánh Củ Chi quản lý; Sắp xếp, định biên lại lao động các đơn vị, bổ nhiệm thay đổi cán bộ quản lý đáp ứng theo yêu cầu phát triển Công ty;

Công tác quản lý Công ty

- ☒ Hệ thống quy chế được ban hành thống nhất và đầy đủ;
- ☒ Tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ cấp trung;
- ☒ Triển khai phần mềm chuyển đổi số Fast, DMS-CRM, SPRO;
- ☒ Xây dựng bổ sung định mức khoán sản xuất; kiểm soát chi phí giá thành sản xuất;
- ☒ Chính sách hoạt động; Xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất ổn định.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH2024/TH2023
1 Khối lượng	Tấn	14.773	14.095	95,41%
2 Doanh thu thuần	Triệu đồng	301.972	395.310	130,94%
3 Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	98.807	130.559	132,14%
4 Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	67.721	68.000	100,29%
5 Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	54.706	57.000	105,17%

Kế hoạch đầu tư

Năm 2024, Công ty có kế hoạch đầu tư với giá trị 3.000.000.000 đồng, hoàn toàn sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.

TT	Đầu tư XDCB 2024	Kế hoạch (Đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
I	Máy tách màu hạt giống - CNCC	500.000.000	Vốn chủ sở hữu	Thực hiện mới
II	Máy chế biến CL 3 - CNMT	500.000.000		Thực hiện mới
III	Máy đóng gói - CNCC	2.000.000.000		Thực hiện mới
TỔNG CỘNG		3.000.000.000		





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI (TT)

Kế hoạch phát triển trong tương lai

🌱 Nhóm lúa thuần:

- Duy trì sản phẩm bản quyền từ 80% trở lên của chiến lược để đảm bảo lợi nhuận;
- Dự báo tốt thị trường để điều chỉnh cơ cấu phù hợp cho SXKD;
- Linh hoạt chính sách bán hàng để thu hút khách hàng tập trung tiêu thụ;
- Phối hợp với đại lý, công ty thu mua nông sản, tổ chức hội thảo để giới thiệu các giống lúa Đài Thơm 8, Hương Châu 6 và VN121;
- Chăm sóc khách hàng chiến lược.

🌱 Nhóm lúa lai:

HR182, KCR06-1 tiêu thụ tốt ở Bán đảo Cà Mau trên vùng đất lúa tằm;

🌱 Bắp vàng:

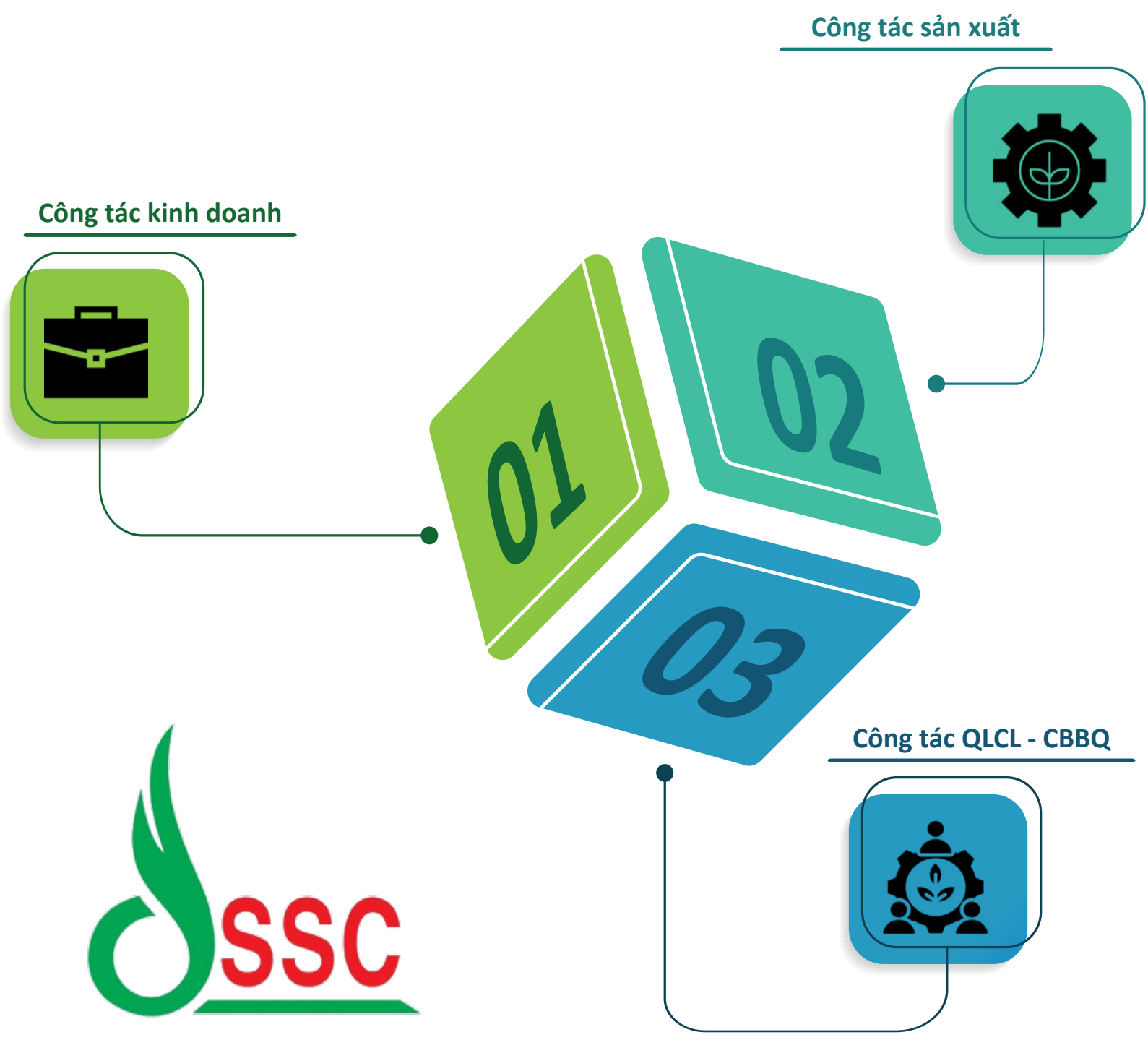
- Tăng cường công tác marketing cho thị trường Campuchia.
- Quảng bá bắp sinh khối SSC 586 cho các trang trại chăn nuôi bò,

🌱 Bắp nếp – bắp ngọt:

- Quảng bá CX 247 New Super; MX10 New, Max 68 & SSC 287;
- Linh hoạt chính sách bán hàng MX4, MX6, MX10;
- Phát triển giống Darling 10;

🌱 Nhóm rau - đậu:

- Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để khảo nghiệm nhập nội những giống rau lai mới (rau ôn đới và rau nhiệt đới);
- Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu của Tập đoàn (VRDC) để đưa ra các giống mới phù hợp thị hiếu, nhằm tăng sản phẩm kinh doanh.
- Đậu xanh 208 linh hoạt chính sách để dẫn dắt thị trường phía Nam và Campuchia.



- Tăng cường huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và khả năng dự báo, dự đoán rủi ro, cũng như sự năng động, linh hoạt trong sản xuất;
- Củng cố và khai thác hiệu quả nguồn lực của CN Phú Giáo; CN Lâm Hà, thông qua quy hoạch cải tạo đất và đầu tư công nghệ canh tác mới hiệu quả hơn;
- Quan tâm hơn đến chất lượng và cách xử lý hạt giống gốc/giống bố mẹ trước khi xuất cho sản xuất;
- Cải tiến phương thức, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng công lao động tại các chi nhánh.
- Tập trung yếu tố kỹ thuật, quy trình canh tác để khai thác hiệu quả sản xuất ớt chuông tại Chi nhánh Lâm Hà.

- Phối hợp với các đơn vị sản xuất kiểm soát chất lượng thu mua tại đồng ruộng;
- Kiểm tra kiểm soát và báo cáo tính tuân thủ các quy trình quy định trong chế biến, bảo quản tại các đơn vị;
- Thường xuyên rà soát quy định, quy trình, hệ thống tài liệu, biểu mẫu để cải tiến kịp thời biểu mẫu dữ liệu đầy đủ các công đoạn giúp xử lý số liệu nhanh, cảnh báo kịp thời rủi ro các lô giống bất thường;
- Thường xuyên tập huấn, đào tạo nội bộ để nâng cao tay nghề công nhân, nhân viên giúp công tác hỗ trợ tốt hơn khi vào giai đoạn cao điểm.



GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN Không có



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Là một trong những doanh nghiệp lâu năm trong ngành nông nghiệp, Ban Tổng Giám đốc nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời tác động của Công ty lên môi trường xung quanh. Do đó, bên cạnh các chính sách, kế hoạch kinh doanh, Công ty cũng chú trọng xây dựng các chính sách bảo vệ môi trường. Cụ thể, Công ty chủ động định kỳ bảo trì máy móc thiết bị, vừa tránh lãng phí điện năng, kiểm soát lượng khí thải độc hại ra môi trường, vừa tối ưu hóa hiệu suất của thiết bị. Bên cạnh đó, xây dựng văn hóa nội bộ đề cao tiết kiệm điện là tiết kiệm ngân sách quốc gia, sử dụng hợp lý nguồn nước là bảo vệ cuộc sống sau này. Hiện tại, Ban Tổng Giám đốc cùng các cơ quan chức năng đang nghiên cứu sử dụng năng lượng tái tạo, tính toán hiệu quả, từ đó lên kế hoạch triển khai trong tương lai. Mặt khác, trong công tác quản lý nguyên vật liệu, SSC kiểm soát nghiêm ngặt đầu vào và đầu ra, tinh gọn quy trình vận hành, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. Tính đến thời điểm hiện tại, SSC đang thực hiện rất tốt các chính sách bảo vệ môi trường, là động lực để Công ty phát triển bền vững trong tương lai.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Gắn liền hoạt động kinh doanh với nông nghiệp nước nhà, SSC thấu hiểu cuộc sống, nỗi khổ và niềm vui của người nông dân ở từng vụ mùa. Do đó, Công ty luôn phấn đấu trở thành thương hiệu Việt cung cấp giống cây trồng giá cả ổn định, chất lượng cao, với sứ mệnh "SSC vì cuộc sống của Nhà nông". Bên cạnh đó, tại từng khu vực đặt chi nhánh của Công ty, SSC nỗ lực là đôi tay không biết mỏi viết lên những trang hành trình đóng góp giá trị cho Cộng đồng địa phương.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đối với SSC, người lao động là nền tảng quan trọng để một tổ chức phát triển bền vững, là trọng tâm của vận hành doanh nghiệp. Do đó, Ban Tổng Giám đốc luôn chú trọng xây dựng và đổi mới chính sách nhân sự định kỳ. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, SSC tự hào là thương hiệu tại Việt Nam thực hiện sứ mệnh "Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt cùng nông dân làm giàu", đồng thời giải quyết tốt vấn đề lao động của hàng trăm người lao động với chế độ làm việc phù hợp và chính sách lương thưởng thỏa đáng. Trong những năm qua, SSC thực hiện chính sách nhân sự qua 4 kênh: chính sách tuyển dụng, chính sách đào tạo, chế độ làm việc và chính sách lương thưởng phúc lợi. Trong năm 2023, SSC đã thực hiện tốt trách nhiệm của mình đối với người lao động. Đối với chính sách tuyển dụng, các tin tức vị trí công việc được Công ty công bố công khai, minh bạch, chính xác, thực tế trên website Công ty; đồng thời quy trình tuyển dụng đảm bảo

tính chuyên nghiệp, linh hoạt; đặc biệt Công ty chú trọng tuyển dụng các vị trí trong Trung tâm nghiên cứu, phù hợp với định hướng kinh doanh trong quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp. Đối với chính sách đào tạo, SSC luôn khuyến khích người lao động học tập không ngừng, gia tăng kỹ năng quản lý, tạo cơ hội cho nhân sự thăng tiến trong tương lai. Đối với chế độ làm việc, SSC đảm bảo người lao động được làm việc trong môi trường an toàn vệ sinh lao động, thực hiện đóng BHYT, BHXH, BHTN đầy đủ cho CBNV, thực thi nghiêm chỉnh các quy định trong Bộ Luật Lao động 2019 mới nhất. Đối với chính sách lương thưởng và phúc lợi, SSC xây dựng bậc lương gắn liền với vị trí công việc, đánh giá lương dựa trên kết quả công việc, song song đó xác định lộ trình tăng lương và rõ ràng con đường sự nghiệp, tạo động lực để người lao động cố gắng từng ngày.



04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Bối cảnh chung

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Kinh tế Việt Nam năm 2023 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng nhờ vào các chính sách được ban hành và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan cho thấy nền kinh tế tiếp tục có xu hướng phục hồi mới, mức tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước, theo đó, năm 2023, tăng trưởng kinh tế nước ta ước đạt 5,05%. Ảnh hưởng của thị trường, xung đột địa chính trị trên thế giới khiến giá các mặt hàng vật tư nông nghiệp như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi ngày càng tăng mạnh. Thời tiết cực đoan, mưa lớn và nắng nóng kéo dài, ảnh hưởng đến các vùng sản xuất giống.

Trước những cơ hội và thách thức của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

Thuận lợi

- ✦ Giá lúa nông sản liên tục tăng cao, nông dân tăng vụ, tăng đầu tư mua giống, hạn chế đầu cơ bao trắng qua kênh bao tiêu
- ✦ Lãi suất ngân hàng có xu hướng giảm từ 6TCN2023, đại lý và nhà đầu tư giảm chi phí lãi vay
- ✦ Một số sản phẩm mới khảo nghiệm từ bên ngoài được nông dân và thương lái đánh giá triển vọng cao và có cơ hội kinh doanh

Khó khăn:

- ✦ Giá vốn tăng cao ảnh hưởng đến giá đầu vào, chi phí vận chuyển, cạnh tranh sản xuất.
- ✦ Các sản phẩm bán được và chủ lực thì không đủ nguồn cung.
- ✦ Giá cả nhiều loại nông sản biến động tăng giảm thất thường, nhóm tăng quá cao (lúa, ớt, dưa hấu, bắp nếp), nhưng nhóm thì xuống quá thấp (bắp vàng, bí, khổ qua, dưa leo, cải bắp, cà rốt, cà chua).
- ✦ Sản phẩm định vị chủ lực gặp khó thị trường cả về không đủ số lượng hoặc gặp vấn đề chất lượng trong khi chưa có sản phẩm thay thế.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (TT)

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	TH2023/ KH2023	TH2023/ TH2022
Doanh thu	Triệu đồng	373.725	301.972	300.268	80,80%	100,57%
Lợi nhuận trước thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	64.336	67.721	63.740	105,26%	106,25%
Lợi nhuận sau thuế (riêng SSC)	Triệu đồng	51.469	54.706	50.665	106,29%	107,98%
ROS (LN/DT)	%	13,77%	18,12%	16,87%	131,59%	107,41%
Tổng tài sản	Triệu đồng	-	546.067	526.958	-	103,63%
ROA	%	-	10,02%	9,61%	-	104,27%
Vốn CSH	Triệu đồng	-	389.198	379.201	-	102,64%
ROE	%	-	14,06%	13,36%	-	105,24%
EBIT	Triệu đồng	-	68.209	63.740	-	107,01%
Khấu hao	Triệu đồng	-	12.064	9.511	-	126,84%
EBITDA	Triệu đồng	-	80.273	73.251	-	109,59%
EPS	Đồng/ Cổ phiếu	-	3.792	3.512	-	107,97%

Đánh giá chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2023

Trong điều kiện năm 2023 gặp rất nhiều khó khăn về thị trường & sản phẩm. SSC đã tận dụng cơ hội nhưng chưa hoàn thành kế hoạch kinh doanh về doanh thu do Đại hội đồng cổ đông giao, tỷ lệ cụ thể như sau:

- Doanh thu: 301,9 tỷ đồng, bằng 81% Kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 54,71 tỷ đồng, bằng 106% kế hoạch.

Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.

Chi trả cổ tức năm 2023

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2023, SSC đã chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, tỷ lệ cổ tức: 30%/vốn điều lệ.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường, HĐQT đã định hướng và khuyến khích Tổng giám đốc đưa ra kế hoạch “sản xuất xanh” đảm bảo phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Trong suốt những năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện sự tận tâm và nỗ lực trong việc thực thi, lên kế hoạch và xây dựng chiến lược rõ ràng cho các hoạt động môi trường, xã hội và cộng đồng. Bằng cách hợp tác chặt chẽ với các bộ phận liên quan, Ban Tổng giám đốc đã thúc đẩy thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường trong sản xuất và kinh doanh của công ty. Cụ thể, các biện pháp như tiết kiệm nguyên vật liệu, tái sử dụng bao bì, sử dụng thiết bị điện tiết kiệm năng lượng, và sử dụng nước tiết kiệm đã được triển khai một cách hiệu quả. Đồng thời, việc bảo trì định kỳ cho các thiết bị sản xuất và máy móc đã giúp giảm thiểu lượng rác thải phát sinh và tối ưu hóa năng suất. Không chỉ tập trung trực tiếp, HĐQT cũng đề cao việc đào tạo và giáo dục cho CBNV có ý thức trong việc tiết kiệm tài nguyên và thực hiện các hoạt động tiết kiệm một cách hiệu quả và bền vững. Nhờ triển khai các chính sách một cách triệt để, Công ty đã giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường, đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng cường uy tín của Công ty trong mắt khách hàng và các đối tác kinh doanh. HĐQT tin tưởng rằng, với sự quan tâm và nỗ lực của toàn bộ ban lãnh đạo và CBNV, Công ty sẽ đạt được mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp hạt giống hàng đầu phát triển bền vững.

Bên cạnh môi trường, HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong công tác xây dựng chính sách người lao động. Từ công tác tuyển dụng, chế độ làm việc đến chính sách đào tạo và lương thưởng, phúc lợi, SSC luôn dành sự chú trọng, đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Lao động 2019. HĐQT trân trọng sự nỗ lực của từng CBNV trong suốt quá trình hình thành phát triển, đóng góp nên một SSC trưởng thành và luôn phấn đấu hoàn thiện bản thân.

Bên cạnh mang lại giá trị thực tế cho các cổ đông và các bên liên quan, SSC còn nỗ lực đóng góp giá trị cho cộng đồng xã hội. Trong những năm qua, Công ty phát huy tinh thần tương thân tương ái, chia sẻ với các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, những mảnh đời bất hạnh. SSC trân trọng cũng như lấy giá trị cộng đồng là kim chỉ nam cho hành động, nỗ lực ghi tên mình trên hành trình vì cộng đồng.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, điều hành SXKD của Ban Tổng Giám đốc và việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên, Nghị quyết HĐQT trong năm 2023.

Phương thức giám sát

- ✦ Giám sát thông qua các báo cáo tại phiên họp HĐQT (trong năm 2023, các phiên họp HĐQT trực tiếp & trực tuyến).
- ✦ Tiểu ban quản trị, nhân sự và pháp chế; Tiểu ban Đầu tư: Giám sát các khía cạnh tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát tính tuân thủ trong các phương án đầu tư, kinh doanh.
- ✦ Năm 2023 - HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp, các phiên họp đều mở rộng có sự tham gia của BKS, Ban TGDĐ đưa ra các quyết nghị định hướng cho Ban Điều hành triển khai; ngoài ra, HĐQT cũng đã tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 18 nghị quyết, quyết định liên quan đến các vấn đề trọng yếu thuộc HĐQT.

Hoạt động giám sát

- ✦ Chỉ đạo, giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT;
- ✦ Chủ trì thành công ĐHĐCĐ thường niên 21/04/2023;
- ✦ Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ BCTC quý, bán niên, BCTC năm 2023;
- ✦ Giám sát thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời theo quy định UBCK, Sở GDCK TP.HCM,
- ✦ Giám sát, hỗ trợ hoạt động Ban điều hành nâng cao hiệu quả đầu tư, SXKD, đảm bảo tuân thủ pháp luật trong điều hành.

Kết quả giám sát

- Qua chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT đánh giá Ban Điều hành:
- ✦ Đã nỗ lực rất lớn trong hoàn cảnh khó khăn chung của ngành nông nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong hoàn cảnh sau dịch Covid ảnh hưởng trực tiếp đến SXKD của Công ty.
 - ✦ Tuân thủ thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty, thực thi công việc đúng chức năng, thẩm quyền, phân cấp quản trị.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mục tiêu kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	KH2024/TH2023
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	301,9	395,31	130,94%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	67,8	68,00	100,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	54,2	57,00	105,17%

Mục tiêu quản trị

- ✦ Tăng trưởng sản phẩm chủ lực (bắp, rau, đậu) có tỷ suất lợi nhuận cao, để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng hàng năm bình quân 20%;
- ✦ Định hướng hoạt động hiệu quả của các Chi nhánh CTVS, CN Campuchia;
- ✦ Triển khai áp dụng chuyển đổi số, số hóa các dữ liệu trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp để tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro;
- ✦ Kiểm soát các chi phí hoạt động; quản lý dòng tiền hiệu quả;
- ✦ Triển khai sản xuất gia công cho Tập đoàn, đối tác bên ngoài để khai thác hết tiềm năng cơ sở vật chất, nội lực của Công ty;
- ✦ Kiểm soát chất lượng hàng hóa, không để xảy ra thiệt hại, rủi ro cho Công ty;
- ✦ Hoàn thiện đồng bộ quy chế, tăng cường kiểm soát chấp hành quy chế;

2024

2023



05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	0	0%	
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	0	0%	Thành viên độc lập
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	0	0%	
4	Nguyễn Quốc Phong	Ủy viên HĐQT	0	0%	
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	0	0%	

Hoạt động của thành viên HĐQT tại Công ty khác

STT	Thành viên	Thành viên HĐQT tại công ty khác	Chức vụ tại công ty khác
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT tại Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	-
2	Hàng Phi Quang	Không có	-
3	Nguyễn Đình Nam	Không có	-
4	Nguyễn Quốc Phong	Không có	-
5	Dương Quang Sáu	Không có	Phó Tổng Giám đốc tại Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Tình hình thay đổi thành viên HĐQT năm 2023

Ngày 21/4/2023, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Phong giữ chức vụ Ủy viên HĐQT, có hiệu lực kể từ ngày 21/4/2023.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty hiện có 03 Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

STT	Tiểu ban thuộc HĐQT	Thành viên
1	Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Nguyễn Đình Nam
2	Tiểu Ban Khoa học và Công nghệ	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Dương Quang Sáu, Nguyễn Quốc Phong
3	Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng	Trần Kim Liên, Hàng Phi Quang, Nguyễn Đình Nam

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Không có

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp 05 phiên họp và ban hành 14 Nghị quyết liên quan đến chỉ đạo Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	5	100%
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	5	100%
3	Nguyễn Đình Nam	Ủy viên HĐQT	5	100%
4	Nguyễn Quốc Phong	Ủy viên HĐQT	3	100%
5	Dương Quang Sáu	Ủy viên HĐQT	5	100%

Nội dung Nghị quyết

TT	Nghị quyết Số	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	21/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
2	02/NQ-HĐQT	21/02/2023	Thông qua việc Vinarice vay vốn phục vụ cho hoạt động SXKD Thông qua kết quả kinh doanh năm 2022 Thông qua mục tiêu kinh doanh năm 2023 (các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận) Thông qua mục tiêu hoạt động đầu tư XDCB năm 2023 Thông qua chủ trương chuyển nhượng, bao gồm nhà, đất tại Thị trấn Hát Lót - (Sơn La) và chủ trương chuyển nhượng nhà, đất Chi nhánh Hà Nội, Giao Ban Điều hành đàm phán để thanh toán kinh phí các giống lúa mua bản quyền với Viện Lúa Đồng bằng Sông Cửu Long Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2023 Thông qua kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022; Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022,
3	03/NQ-HĐQT	10/03/2023	Thông qua việc chấp thuận đơn từ nhiệm Ủy viên HĐQT & bổ nhiệm thành viên HĐQT & phê duyệt bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc
4	04/NQ-HĐQT	10/03/2023	Thông qua việc phê duyệt các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan phải được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị Công ty
5	05/NQ-HĐQT	26/04/2023	Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt,
6	06/NQ-HĐQT	09/06/2023	Thông qua việc vay vốn Ngân hàng phục vụ SXKD
7	07/NQ-HĐQT	15/06/2023	Thông qua mức chi trả thù lao hàng tháng của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023
8	08/NQ-HĐQT	15/06/2023	Thông qua kết quả thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm 2023 Thông qua kế hoạch thực hiện SXKD 6 tháng cuối năm 2023
9	09/NQ-HĐQT	13/07/2023	
10	10/NQ-HĐQT	15/08/2023	Thông qua vay vốn Ngân hàng phục vụ cho hoạt động SXKD

11	11/NQ-HĐQT	05/9/2023	Thông qua việc chấp thuận các giao dịch của Công ty với Công ty cổ phần Tập đoàn PAN liên quan đến hợp đồng cho vay,
12	12/NQ-HĐQT	05/9/2023	Phê duyệt cho Công ty cổ phần Tập đoàn PAN vay vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh
13	13/NQ-HĐQT	17/10/2023	Thông qua kết quả thực hiện SXKD 9 tháng đầu năm 2023 Thông qua kế hoạch thực hiện SXKD Quý 4 năm 2023 & ước tính kết quả kinh doanh năm 2023
14	14/NQ-HĐQT	23/12/2023	Thông qua phê duyệt giá chuyển nhượng, bao gồm nhà, đất tại Hà Nội,

Hoạt động của tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tiểu ban Khoa học và Công nghệ:

- ❖ Thảo luận xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023, chiến lược phát triển sản phẩm mới, các giống bản quyền của Công ty và các giống nhượng quyền sản xuất kinh doanh bên ngoài
- ❖ Định hướng hoạt động kinh doanh sản phẩm lúa thuần khu vực ĐBSCL của SSC cho phù hợp trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- ❖ Thảo luận cho vay đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty liên kết, Công ty thành viên trong Tập đoàn;
- ❖ Định hướng xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất phù hợp với các công ty thành viên trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- ❖ Xây dựng phương án khai thác quỹ đất, bố trí sản xuất tại CN Phú Giáo,
- ❖ Thảo luận đầu tư Nhà lưới tại CN Lâm Hà; đầu tư hệ thống máy chế biến 15 tấn/h tại Chi nhánh Cờ Đỏ, Thảo luận thông qua cải tạo Chi nhánh miền Trung
- ❖ Thảo luận việc chuyển nhượng tài sản văn phòng CN Hà Nội khi không có nhu cầu sử dụng;
- ❖ Thảo luận phương án hoạt động của CTVS, Chi nhánh Campuchia, CNMT

Tiểu ban Khoa học và Công nghệ:

- ❖ Thảo luận định hướng chiến lược và giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hạt giống bắp bắp, rau màu, đậu, vật tư nông nghiệp;
- ❖ Thảo luận với đối tác về việc tiêu thụ đầu ra của Dự án đầu tư sản xuất ớt chuông tại Chi nhánh Lâm Hà;
- ❖ Thảo luận việc mua sắm hệ thống dây chuyền công nghệ, thiết bị máy móc cho Chi nhánh Cờ Đỏ;
- ❖ Giám sát kế hoạch chuyển đổi số của SSC theo Chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn;



Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng:

- ❖ Thảo luận đơn giá tiền lương năm 2023;
- ❖ Thảo luận quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 & phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023;
- ❖ Thảo luận việc chấp thuận đơn từ nhiệm ủy viên HĐQT và đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT, tiếp tục nhiệm kỳ 2020-2025;
- ❖ Thảo luận kiện toàn nhân sự cấp quản lý (Ban Tổng Giám đốc) Công ty;
- ❖ Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022;
- ❖ Thảo luận đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của SSC;
- ❖ Thảo luận việc xây dựng các quy chế quản trị nội bộ có liên quan;

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên độc lập tham gia các chương trình hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị như nội dung hoạt động của các tiểu ban.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Không có



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phan Thế Tỷ	Trưởng ban	0	0%
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	0	0%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	0	0%

Tình hình thay đổi thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2023, Công ty không có sự thay đổi thành viên Ban Kiểm soát.

Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã họp 04 phiên họp:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Phan Thế Tỷ	Trưởng ban	04	100%
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	04	100%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	04	100%

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

- ❖ ĐHCĐ thường niên, các phiên họp của HĐQT (trực tiếp hoặc trực tuyến) có sự tham gia của Ban Kiểm soát để tham gia ý kiến thảo luận, báo cáo việc kiểm soát các hoạt động của Công ty & đề xuất HĐQT;
- ❖ Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng quý đối với Ban Điều hành Công ty, kiểm soát khi có vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty để kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành;
- ❖ Ban Kiểm soát tham gia ý kiến lựa chọn đối với Công ty kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam trong việc thực hiện soát xét báo cáo tài chính đối với Công ty niêm yết;
- ❖ Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2023 của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, được công bố theo đúng quy định. Các khoản chi phí tồn đọng, hàng kém phẩm chất, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho giảm giá, khoản thu khó đòi theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế, quy định quản lý của Công ty đã ban hành.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong các phiên họp của HĐQT đều có tham gia ý kiến đóng góp, báo cáo về công tác kiểm soát;
- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát nội bộ của Tập đoàn Vinaseed trong việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ, kiểm tra các hoạt động có ảnh hưởng đến Công ty. Ban Điều hành bố trí nhân sự, tạo điều kiện làm việc cho Ban Kiểm soát thuận lợi, cung cấp các thông tin về báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh, chi phí đầy đủ, rõ ràng, kịp thời.
- Ban Kiểm soát phối hợp với Ban Điều hành trong soát xét báo cáo tài chính năm 2023.





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đơn vị tính: Đồng

STT	Thành viên	Chức vụ	Tổng thù lao	Tổng lương	Thưởng
I Hội đồng quản trị					
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	172.722.196		
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	163.148.131		
3	Nguyễn Đình Nam	UV. HĐQT	172.722.196		
4	Dương Quang Sáu	UV. HĐQT	172.722.196		
5	Nguyễn Quốc Phong	UV. HĐQT	24.000.000		
II Ban Kiểm soát					
1	Phan Thế Tý	Trưởng ban	100.154.614		
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	100.154.614		
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	100.154.614		
III Ban Điều hành					
1	Nguyễn Đình Nam	Tổng Giám đốc	1.354.270.808	451.000.000	
2	Nguyễn Quốc Phong	Phó Tổng Giám đốc	741.741.924	238.750.000	
3	Nguyễn Thị Phong	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	500.636.537	149.486.500	
4	Lâm Tuấn Lạc	Kế toán trưởng	418.285.000	170.760.000	

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : Không có

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*. ngày cấp. nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung. số lượng	tổng giá trị giao dịch (Đồng)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	Cổ đông lớn (Công ty mẹ)	0101449271, Ngày cấp: 11/01/2019 Nơi cấp: Sở KH-HĐT TP Hà Nội	Số 01 Lương Định Của, phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Hà Nội	Năm 2023	Số 05/ NQ-HĐQT, ngày 26/4/2023	Cổ tức đã trả	38.384.586.000
							Cung cấp hàng hóa, dịch vụ	13.779.522.970
							Bán hàng hóa, dịch vụ	45.777.856.396
2	Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam	Công ty liên kết	Số 140213347, cấp lần đầu : ngày 01/11/2019, nơi cấp Sở KHĐT tỉnh Đồng Tháp	Cụm Công nghiệp Trường Xuân, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Năm 2023	Số 11/ NQ-HĐQT, ngày 05/9/2023	Cung cấp hàng hóa, dịch vụ	5.999.165.136
							Phải thu cổ tức	9.900.000.000
3	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN		Số 0301472704, cấp lần đầu ngày 31/08/2005, nơi cấp Sở KHĐT TP.HCM & theo các GCNĐKDN điều chỉnh	Lô A1-9, đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An	Năm 2023	Số 11/ NQ-HĐQT, ngày 05/9/2023	Lãi cho vay	2.035.616.438



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (TT)

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

QTCT tại SSC được thực hiện theo các hướng dẫn của Bộ nguyên tắc QTCT dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam, theo G20/OECD và Thẻ điểm QTCT của ASEAN. Cùng với đó, SSC cũng tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến QTCT, bao gồm Nghị định 155/2020/ ND-CP ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, và Thông tư 96/2020/ TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cũng thực hiện nhiệm vụ công bố thông tin đúng quy định cho cổ đông và nhà đầu tư thông qua trang web của SSC.



06

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tác động lên môi trường

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Chính sách liên quan đến người lao động

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với
cộng đồng địa phương

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường
vốn xanh



TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG)

Những năm gần đây, đứng trước biến đổi khí hậu toàn cầu, Chính phủ các quốc gia trên thế giới, đặc biệt là những nước phát triển đều đã có những kế hoạch cụ thể để thực hiện mục tiêu trung hòa carbon đến năm 2050. Hội nghị COP28 diễn ra tại Dubai, UAE từ ngày 30 tháng 11 đến ngày 3 tháng 12 năm 2023, nhằm thúc đẩy kết quả Đánh giá nỗ lực toàn cầu theo Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Thủ tướng Phạm Minh Chính, đã tham gia và đạt được một số kết quả quan trọng tại hội nghị này. Điều đáng chú ý nhất là cam kết của Thủ tướng Phạm Minh Chính về việc phát triển năng lượng tái tạo và hợp đồng mua bán điện trực tiếp từ các nguồn năng lượng tái tạo. Việt Nam cùng với một nhóm các nước đã thông qua kế hoạch huy động nguồn lực để giải quyết nhu cầu cấp bách và thúc đẩy chuyển đổi năng lượng công bằng. Thêm vào đó, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã cam kết giảm phát thải và thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, đồng thời thảo luận về các chính sách cụ thể như hệ thống truyền tải điện thông minh và hợp đồng mua bán điện trực tiếp. Việt Nam cũng đã tham gia vào việc thành lập Quỹ Tồn thất và Thiệt hại, đồng thời cam kết tham gia tích cực vào hoạt động của quỹ này. Hội nghị đã kết thúc với một thỏa thuận báo hiệu “sự khởi đầu của một kết thúc” kỷ nguyên nhiên liệu hóa thạch và khẳng định vai trò quan trọng của Việt Nam trong việc đối phó với biến đổi khí hậu. Hưởng ứng tinh thần của quốc gia, SSC luôn cập nhật số liệu môi trường, theo dõi tin tức từ các quy định về môi trường, từ đó có những biện pháp tuân thủ theo quy định. Về quy trình vận hành, SSC nỗ lực tinh gọn và tối ưu hóa chất lượng tại từng bộ phận, đồng thời thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị, tránh tình trạng rò rỉ chất thải khí, ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động và khu vực xung quanh các chi nhánh. Hơn hết, SSC tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về xả thải và an toàn lao động theo quy định của pháp luật.

Tiêu thụ năng lượng

Xác định tầm quan trọng của tiết kiệm năng lượng, Thủ tướng chính phủ đã ban hành quyết định số 280/QĐ-TTg - phê duyệt Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030. Tiếp nối tinh thần của quốc gia, SSC áp dụng nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng như sử dụng hệ thống chiếu sáng LED thay cho đèn huỳnh quang, sử dụng máy móc thiết bị hiện đại để tối ưu hóa quá trình sản xuất, theo dõi và có kế hoạch bảo trì máy móc thiết bị và hệ thống điều hòa, vệ sinh máy móc thiết bị đảm bảo không bị tiêu hao năng lượng vô ích tối ưu hóa hoạt động. Trong những năm gần đây, SSC chú trọng công tác nghiên cứu nguồn năng lượng tái tạo như điện mặt trời và điện gió. Việc sử dụng năng lượng tái tạo không chỉ giúp công ty giảm thiểu chi phí, phát triển bền vững thân thiện môi trường mà còn gia tăng chất lượng sản phẩm. Để áp dụng hợp lý vào chu trình sản xuất, Công ty không ngừng theo dõi hiệu quả, phân tích lợi ích khi đưa vào hoạt động, từ đó, có kế hoạch hoàn chỉnh nhất để triển khai.

Tiêu thụ nước

Nước là nguồn nguyên liệu đầu vào quan trọng của ngành nông nghiệp, đóng một vai trò tất yếu trong an ninh lương thực toàn cầu. Theo thống kê, gần 70% lượng nước ngày nay được dùng cho hoạt động sản xuất nông nghiệp. Tại Việt Nam, mặc dù có hệ thống nước ngọt dày đặc, nguồn nước ngày càng khan hiếm và chất lượng nước cũng giảm sút do tác động của các hoạt động sản xuất công nghiệp và dân sinh. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, hiện nay có khoảng 1 triệu ha đất được tưới tiêu trong tổng diện tích 3,8 triệu ha đất nông nghiệp của cả nước. Do đó, SSC nhận thức được đảm bảo đủ và chất lượng nước là một trong những điều kiện trọng yếu để hàng hóa nông sản đạt chất lượng và gia tăng trị giá xuất khẩu, từ đó có những hoạt động tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Cụ thể, SSC xây dựng hệ thống nước riêng, tiêu thụ và xử lý tái chế nước thải bên trong quy trình vận hành của Công ty. Các đường ống dẫn nước được Công ty chú trọng bảo dưỡng định kỳ, tránh hiện tượng rò rỉ nước, lãng phí nguồn nước. Bên cạnh đó, SSC xây dựng văn hóa nội bộ hướng đến môi trường xanh, sạch, đẹp, phổ biến đến từng cán bộ nhân viên ảnh hưởng tiêu cực của tiêu thụ nước lãng phí lên môi trường, nâng cao ý thức sử dụng hợp lý.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nhận thức được trách nhiệm của Công ty đối với môi trường nói chung và ảnh hưởng của môi trường lên hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng, Công ty luôn nỗ lực đồng hành cùng nhà nông trên dặm đường phát triển bền vững, nghiên cứu ra những hạt giống chất lượng phục vụ cho nông dân canh tác, nâng cao đời sống người dân; song song đó xây dựng nền nông nghiệp xanh gắn liền với mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Do đó, trong những năm gần đây và năm 2023, Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam tuân thủ nghiêm chỉnh và đầy đủ các quy định về môi trường trong Luật Bảo vệ môi trường 2020 số 72/2020/QH14, đảm bảo không có bất cứ sai phạm về môi trường.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Là một trong những doanh nghiệp có bề dày lịch sử, SSC đã hoạt động trong ngành nông nghiệp 47 năm. Do đó, Công ty đã xây dựng cho bản thân của hệ thống quản lý nguyên vật liệu hiệu quả, từ nghiên cứu chọn tạo giống cho đến liên kết nông dân cuối cùng nhân rộng giống trong khâu sản xuất và đóng gói sản phẩm. Tại khâu đầu tiên, đối với các loại hạt giống do SSC nghiên cứu và phát triển, Công ty đảm bảo bảo quản tốt nhất để duy trì chất lượng; đối với các loại hạt giống SSC nhập khẩu, Công ty tiến hành đánh giá các nhà cung ứng đáp ứng chất lượng hạt song song đảm bảo các chỉ tiêu về môi trường. Sau đó, SSC đảm bảo xây dựng hệ thống quản lý nghiêm ngặt từ đầu vào tới quá trình sản xuất sau đó xuất xưởng. Trước khi xuất xưởng, bao bì đóng gói sản phẩm được Công ty đánh giá nhà cung ứng, lựa chọn kỹ càng trước khi sử dụng, đảm bảo bao bì chất lượng cao, thân thiện môi trường.



CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hơn 47 năm thành lập và phát triển, gần 5 thập kỷ trôi qua, SSC vẫn là một trong 3 doanh nghiệp trong nước có thương hiệu tại Việt Nam với sứ mệnh “Chọn tạo, sản xuất và cung ứng hạt giống tốt cùng nông dân làm giàu”, nơi đảm bảo việc làm cho người lao động, CBNV được đóng góp công sức của chính mình cho ngành Nông nghiệp, cung cấp những hạt giống tốt nhất với sứ mệnh: “SSC vì cuộc sống của Nhà nông”. Mỗi CBNV đã đến với SSC theo chặng đường thời gian năm tháng khác nhau, ít nhất thì vài tháng, trung bình 9 năm và lâu nhất trên 40 năm nhưng cùng hướng đến mục tiêu là gắn kết để SSC của ngày hôm nay, dù SSC đã phải trải qua nhiều thăng trầm trong quá trình phát triển.

Trong những năm qua, Công ty đảm bảo một chế độ làm việc phù hợp, an toàn, đảm bảo đầy đủ các tiêu chí ghi nhận trong Luật lao động và chính sách lương thỏa đáng. Đối với chính sách tuyển dụng, SSC luôn công khai, minh bạch, công bằng với mọi ứng viên. Trong quá trình làm việc, Công ty cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, xây dựng chính sách lao động phù hợp với Luật Lao động và đảm bảo đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cũng như đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh trong khu vực làm việc. SSC cũng đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo và phát triển kỹ năng cho nhân viên. Công ty luôn ủng hộ và đầu tư cho nhân viên để nâng cao tay nghề, phát triển kỹ năng quản lý, cũng như khuyến khích nhân viên có chí cầu tiến. Ngoài ra, SSC cũng quan tâm đến tinh thần của nhân viên bằng cách tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động teambuilding, kỷ niệm các ngày lễ. SSC hy vọng rằng những hoạt động này sẽ giúp tăng cường tinh thần đồng đội, thúc đẩy sự gắn kết và nâng cao chất lượng cuộc sống của cả nhân viên và cộng đồng.

Hoạt động đào tạo người lao động trong năm 2023:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng CBNV tham gia đào tạo	Số giờ đào tạo trung bình (ĐVT: Giờ/ Người)
I Theo trình độ lao động			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	176	8
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	33	8
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	7	8
4	Lao động phổ thông	82	8
II Theo hợp đồng lao động			
1	Toàn thời gian	231	8
2	Bán thời gian	67	8
III Theo giới tính			
1	Nam	241	8
2	Nữ	57	8
Tổng cộng		298	



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Từ khi thành lập đến hiện tại, SSC luôn đặt hoạt động sản xuất kinh doanh chung với giá trị bền vững đóng góp cho cộng đồng xã hội. Do đó, SSC góp sức mình trên hành trình vì cộng đồng, với đôi chân không biết mỏi trên con đường vạn dặm. Trong suốt hành trình vừa qua, Công ty tự hào đã tạo nên những giá trị tốt đẹp.





BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

Trong những năm gần đây, việc phát triển thị trường vốn xanh đã được triển khai mạnh mẽ bởi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước. Đây là hoạt động phát hành những loại giấy tờ có giá với mục đích huy động vốn cho các chính sách, kế hoạch sản xuất xanh và hoạt động liên quan đến môi trường của từng doanh nghiệp. Bằng cách phát hành báo cáo ESG (Tác động về Môi trường, Xã hội và Quản trị doanh nghiệp), các doanh nghiệp có thể kỹ thuật hóa các quy định liên quan đến yếu tố môi trường, xã hội và con người, xác định các cơ hội và thách thức để đóng góp vào mục tiêu phát triển xanh.

Là một trong những doanh nghiệp lâu năm trong ngành, SSC luôn cập nhật và theo dõi các tin tức mà Ủy ban Chứng khoán công bố, từ đó có những chỉnh sửa chính sách quản trị nội bộ cho phù hợp, đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Công ty cũng luôn cải tiến các chính sách hoạt động của Công ty theo hướng “sản xuất xanh”, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai.



07 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán 2023





Ý KIẾN KIỂM TOÁN



Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 0011658554/E-66922510

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Cây Trồng Miền Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Giống Cây Trồng Miền Nam ("Công ty") được lập ngày 12 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 5 đến trang 37, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Hồ Khánh Tân
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3458-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 12 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Minh Thanh
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 5559-2020-004-1



BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN 2023

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.ssc.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2024

Tổng Giám đốc



Dặng Văn Vinh



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM



Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh



SĐT: (028) 38442414



Website: www.ssc.com.vn